

Dương Thu Hương

Hoa Tầm Xuân Của Mùa Thu



WWW.VNTHUQUAN.NET, 2008.

Dương thu Hương

Hoa Tầm Xuân Của Mùa Thu

Chương 1

Khoảng ba giờ chiều, cơn lốc bất thần ập tới. Các đám lá úa lẫn bụi cát xoáy tròn trong khuôn viên. Cây cối bò rạp dưới làn gió chà xát từ mọi xó xỉnh, những mảy lá me vàng lấm tấm... tất thảy đều bị cuốn lên, bay tơi bời trong khoảng không.

- Chuyển tất cả vào hành lang. Chú ý những chiếc giá gỗ, gãy một chiếc là toi hai ngàn bạc đấy...

Họa sĩ Thành hét to. Miệng anh đầy cát ngay tức khắc. Thành ho, quỳ xuống thu dọn thuốc màu và những cây bút vẽ tung tóe trên cát sỏi. Đám sinh viên mỹ thuật, học trò anh đang hồi hả tháo gỡ các tấm panô, khiêng vào hành lang nhà bảo tàng. Họ nhận trang trí cho một cuộc hội nghị quan trọng về công tác truyền thống sẽ khai mạc sau ngày quốc khánh. Khắp khuôn viên, người ta đã treo từng dãy cờ đuôi nheo ngũ sắc lẫn những tràng hoa giấy rắc bụi

trang kim. Dọc các hành lang, những ngọn đèn lồng lụa đỏ vừa được lấy trong kho ra quét bụi, tô điểm lại, dùng đưa một cách miễn cưỡng. Trước bậc tam cấp chừng mười thước một mô hình lớn dựng dở dang, chắc chắn chỉ vài giờ nữa sẽ hoàn tất... Vậy mà cơn lốc lại ào tới, mọi việc trở nên khó khăn.

- Thời tiết quái quỷ...

Thành cầu nhàu, rút mùi soa lau tóc. Những hạt mưa giáo đầu thấm ướt tóc anh. Giờ này, gió đã giảm bớt cơn cuồng nộ, những cột bụi tan biến dưới lớp nước trắng.

Mưa thực sự. Mưa thu xa vắng và lạnh. Họa sĩ ngồi xuống chiếc ghế dài kê áp tường hành lang, ngắm bầu trời mờ đục trên khuôn viên... Bất chợt, anh cảm thấy thoáng một ánh mắt nào đó lướt qua mình, giống cơn gió may rất nhẹ, rất mau gần như ảo giác nhưng vẫn cảm nhận được.

Thành quay lại, và anh thấy người đàn bà đó. Chị còn nhìn anh thêm một giây nữa, thản nhiên và điềm tĩnh như nhìn chiếc lá rụng ngoài cửa sổ. Rồi, chị cúi xuống trang sách đang đọc.

Thành ngạc nhiên, chưa ai nhìn anh với ánh mắt dừng đọng như thế. Anh là một người đàn ông đẹp theo khuôn mẫu lý tưởng của thời đại, một vẻ đẹp nhuốm chút ít dãi dầu, chút ít khinh mạn và sự từng trải về tâm hồn được đặt

trong một thể chất dẻo dai. Xưa nay, Thành vẫn quen nhìn đàn bà với vẻ dửng dưng đúng như người đàn bà đã nhìn anh. Anh vẫn quen thấy đám thiếu nữ và thiếu phụ si mê, ngưỡng mộ mình. Họa sĩ chăm thuốc, ngoảnh mặt ra ngoài khuôn viên làm bộ ngắm nghĩa cảnh trời. Nhưng con mắt thật của anh lại hướng về người đàn bà ngồi cách anh chừng mười bước chân, đang cúi đầu xuống cuốn sách.

- Jađich của Von- te... Cô ta có vẻ là người ham đọc.

Dung nhan không có gì đặc biệt, một vẻ xinh xắn bình thường nhưng bền vững. Vàng trán sáng, đôi mày đều đặn không dày không thưa, khuôn miệng...

Thành thầm đánh giá thiếu phụ theo thói quen nghề nghiệp. Chị đã hoàn toàn chú tâm vào trang sách. Tự nhiên anh nóng má, lòng tự ái bị xúc phạm. Anh thấy ghét người đàn bà ấy. Anh rít thuốc, chiếu ánh mắt vào chị một cách khiêu khích. Nhưng chị không mảy may để ý tới anh. Ngón tay út xinh xẻo máy động trên mép giấy, mấy ngọn tóc mai gọn sóng bên tai, hai tròng mày khẽ nhú lại trên tinh mũi và vẻ mặt chị chứng tỏ toàn bộ trí não chị đang rượt đuổi những ý tưởng, những cảnh trí mà chị khám phá được giữa các dòng chữ. Chị trạc ba mươi tuổi, có thể hơn hoặc kém chút ít. Một thân thể gọn gàng tươi mát. Một tấm sơ mi cắt rất khéo màu da trời với một chiếc quần

Jean hung xám nhạt. Chiếc túi lưới đặt trên ghế, nhìn rõ những cuốn sách lẫn với sổ tay và một mảnh len đang đan dở bên trong. Mọi thứ khiến người ta hình dung tới một cuộc sống chảnh chu, nghiêm túc nhưng thiếu vắng.

- Có lẽ là cô ta chưa có gia đình. Nếu là vợ, ắt hẳn trong túi lưới có một gói bột đậu, một gói thực phẩm khô hoặc dăm ba gói thuốc lá...

Thành đoán vắn vơ. Anh chợt thấy mình đã chú ý quá nhiều tới người đàn bà chưa quen biết kia, điều đó khiến anh nổi cáu.

- Vợ vắn...

Anh tự mắng mình. Ném mẩu thuốc cuối cùng vào sọt rác, anh chậm luôn điều thứ hai và cất tiếng gọi:

- Quỳnh ơi...

Từ đầu hành lang đằng kia, nơi đám sinh viên đang tùm tùm chơi cờ, một chàng trai bật đứng lên:

- Thầy gọi em?

Miệng hỏi, chân cậu thanh niên chạy tới với Thành:

- Cậu chơi cờ à?...

Thành hỏi cho có chuyện. Chưa kịp nghe Quỳnh trả lời, anh đã rút điều thuốc nữa và bảo:

- Ngồi xuống đây và hút thuốc đi.

Chàng trai nhìn anh:

- Mọi ngày thầy vẫn bảo em đừng hút thuốc cơ mà?

Thành gật đầu:

- Nhưng hôm nay trời mưa. Có thể phá lệ thường... vì trời mưa người ta dễ buồn hơn...

Anh giải thích trước ánh mắt tò mò của cậu trai trẻ. Rồi lặng lẽ hút thuốc, không nói gì thêm. Quỳnh cũng lặng lẽ hút thuốc chờ đợi. Đối với cậu cũng như đối với số đông sinh viên trong trường, Thành là một thần tượng. Phải nói rằng, anh là một thần tượng quá hiếm hoi trong cái thời buổi mà học sinh mười ba tuổi đã biết xét nét từng cử chỉ, đã biết đánh giá từng lời nói của ông thầy dạy nó trước khi dành cho ông ta lòng kính trọng hay một sự khinh khi thầm kín. Đối với lớp thanh niên ngạo ngược, gây cho họ niềm tin còn khó khăn hơn. Thành là một họa sĩ tài năng, đó là ưu thế trước hết để anh chinh phục học trò. Thứ nữa, anh là một con người trung thực và đủ sức mạnh chống trả với những gì gọi là hèn kém, ti tiện, tàn bạo trong cuộc sống gây nên bởi thói vị kỷ, và tính cơ hội của con người. Một vài lần anh đã đấu tranh dữ dội với cấp trên để cứu gỡ cho những sinh viên bị kỷ luật oan. Một vài lần khác anh vạch mặt kẻ cơ hội bôi nhọ đồng nghiệp để tiến thân. Lần khác nữa từ chối một chuyến tham quan ở nước ngoài để phản đối những quyết định sai trái với một họa sĩ có tài nhưng

thiếu may mắn... Có nhiều người tốt nhưng họ bị trói buộc bởi miếng cơm manh áo của vợ con, bởi nỗi sợ hãi cho tương lai, bởi sự khiếp nhược thường lưu cữu trong huyết quản cùng những thói quen êm ả... Vì những sợi dây đó kìm giữ, họ đứng im trong xó tổ riêng biệt của mình, né tránh những cơn giông. Thành hiểu và tha thứ cho họ. Anh không có nhiều xiềng xích như thế, anh là một trong số ít ỏi những giảng viên trong trường được gọi triu mến là: hiệp sĩ của thời đại. Lòng tin ngưỡng đủ để cho đồng nghiệp và học sinh bỏ qua những khuyết tật của Thành. Anh hút thuốc như một con trâu nhai lại cỏ phun khói mù mịt bất cứ nơi nào. Anh khó tính như một bà già cô độc, thường hét lên mỗi khi nhìn một bức họa cầu thả hay một bảng phối màu kém thẩm mỹ. Anh thù ghét phụ nữ tới mức gần như quái gở:

- Đàn bà ấy à?... một cái giá treo quần áo của đàn ông!
- Anh chú ý tới họ nhiều quá đấy. Những người phụ nữ chỉ đáng coi là một phương tiện trong đời sống: một chiếc xe máy, một chiếc quần Jean tiện lợi, một căn phòng trú mưa nắng... Có khi, họ còn thua kém chúng.
- Đừng nói với tôi về cô ta nữa. Đối với tôi, chẳng có người con gái nào đáng để ta phải lưu tâm quá hai phút. Bởi vì, loài hoa thơm nhất anh cũng nên hít thở một phút thôi, nếu

anh muốn giữ gìn sức khỏe của bản thân...

Anh thường nhả ra những lời nói cay độc ấy, và ánh mắt anh theo dõi gương mặt bất kỳ người đàn bà nào ngồi trước mình. Nếu họ tái nhợt hoặc đỏ bừng lên vì cảm tức, hoặc lấp bắp tìm lời chống trả một cách tuyệt vọng, lúc đó anh hả hê làm sao. Đám bạn gái đồng nghiệp lúc đầu coi Thành như một quái vật, sau họ được nghe kể lại cuộc đời quá vãng của anh, được chứng kiến những hành vi của anh, và họ bỏ qua sự thù ghét. Nhưng không ai muốn tiếp xúc với anh nhiều, bởi vì luôn luôn, anh có thể quát cho họ những ngọn roi bông rất một cách bất công và vô lý. Tuy nhiên, con người anh, vẻ mặt anh, dáng dấp anh vẫn lôi cuốn bất kỳ thiếu nữ hoặc thiếu phụ nào. Cho dù anh khinh mạn và buông lời cay độc, sức mạnh chinh phục toát ra từ mỗi cử chỉ, mỗi nụ cười vẫn khiến đám người khác giới phải ném đến những ánh mắt si mê, Thành đã quen thế. Giờ đây, lần đầu anh gặp phải một đôi mắt thờ ơ. Giống như người đang ung dung đi trên mặt đất bằng, nghech nhìn trời và sa xuống hố, bị bong gân vừa bực dọc vừa kinh ngạc. Thành bỗng dưng tức tối người thiếu phụ, anh muốn phỉ báng chị. Vừa rút thuốc lá, họa sĩ vừa nghĩ cách. Cậu sinh viên tin cậy im lặng hút từng hơi khói nhỏ bên anh. Một khoảng thời gian êm ả trôi qua, trong tiếng

mưa và tiếng tích tắc của chiếc đồng hồ treo tường từ gian tiền sảnh vọng ra. Thành đưa mắt liếc qua hành lang quen thuộc, và chợt thấy bức tranh tổ nữ treo trên tường.

- Quỳnh này. Họa sĩ gọi cậu học trò.
- Dạ. Chàng trai ngược mắt lên.
- Cậu có chú ý tới bức tranh kia không?
- Có ạ.
- Cậu nghĩ gì?
- Dạ... Họ in không đúng màu nguyên bản, và có lẽ... Cậu sinh viên rụt rè đáp.
- Tôi không muốn nói tới kỹ thuật sao chép phiên bản. Tôi muốn hỏi điều khác.
- Dạ... dạ...

Chàng trai cố gắng nghĩ xem thầy giáo muốn tìm kiếm điều gì trên bức tranh tổ nữ, nhưng bất lực. Thành liếc nhìn gương mặt đỏ lên của Quỳnh, khẽ hắng giọng và nói:

- Tôi muốn nói tới cái vẽ nhu mì của cô gái xòe quạt làm duyên kia. Vẽ nhu mì đó có thể là một liều thuốc độc cho những kẻ mày râu. Các ác phụ thường giấu dao giết chồng dưới vạt áo thêu hoa thêu lá. Và những con vật giống cái thường tiết ra mùi thơm trong bộ lông, hoặc phát ra những âm thanh quyến rũ trong tiếng kêu của chúng để mời gọi. Nhưng khi những con đực ngu ngốc vừa làm

xong nhiệm vụ, chúng liền biến thành mối cho những con cái mãi nguyện kia. Đó, tôi muốn nói với cậu rằng người họa sĩ cần phải biết phát hiện những nội dung xấu xa phía sau vẻ đẹp mà ta bắt gặp.

- Vâng ạ.

Quỳnh đáp lời. Chàng trai đã thuộc tính thầy nên đưa mắt nhìn người thiếu phụ không quen biết một cách ái ngại.

Quỳnh vẫn biết Thành thích mặt sát phụ nữ, nhưng dẫu sao đây là một người hoàn toàn xa lạ, và gương mặt chị thật khả ái, dịu dàng. Thành thầm đưa mắt theo dõi người đàn bà. Chị vẫn mài miệt đọc sách. Nỗi thất bại như mũi kim chích vào lòng tự ái của người đàn ông, đồng thời lòng tò mò cũng thúc đẩy anh dần sâu vào hành động. Làm bộ tự nhiên, Thành hừm một tiếng khinh miệt trong họng, giong tay chỉ nàng tố nữ, nói tiếp:

- Cậu hãy xem đôi mắt lá răm và cặp mày trắng khuyết của cô ta. Có cái giống như sự vô sỉ ở trong đó. Mềm mại và tình tứ, vẻ đẹp của người đàn bà này quyến rũ đàn ông bởi nó gợi cho họ ý niệm về sự dịu dàng. Mà sự dịu dàng thuần khiết bản dĩ nó đã là một nửa đức thủy chung.

Nhằm, nhằm không thể cứu gỡ...

- Vâng.

Quỳnh đưa mắt như van vỉ thầy học. Thành đã nói khá to

và điều ấy khiến họ trở thành lũ bịch. Nhưng họa sĩ không nhận biết điều đó. Anh đang bị cay cú bởi sự thất bại và với bản tính hiếu thắng, anh không muốn chấp nhận nó:

- Đàn bà...

Anh cao giọng, nói nhún từng ngữ, với thái độ không thể che giấu là có dụng ý.

- Đàn bà, theo định nghĩa của Sê- nê- ka, đó là một loại vật vô sỉ...

Thiếu phụ ngẩng lên vì Thành nói quá to, giây phút đầu chị hơi ngơ ngác, sau đó khi đã hiểu, chị chiếu đôi mắt nâu sáng chói thẳng vào mắt họa sĩ: Đây là cái nhìn của người trên đối với kẻ dưới, bao hàm sự giấu cợt và lòng thương hại. Mũi chị hơi máy động, dường như che giấu nụ cười, và gương mặt chị thản nhiên không xao xuyến. Làn da mịn không ửng lên cũng không nhợt nhạt đi... Thành choáng váng. Anh không còn biết mình nhục vì bại trận hay ngây dại vì một thế giới mới lạ vừa khơi mở trong phút chốc trước mình. Nhưng anh đã thấu nhận ngay tức khắc vào trí não đôi mắt người đàn bà đó. Một đôi mắt vừa lạnh lùng vừa ấm áp,... với những tia sáng mãnh liệt, ngay thẳng và bỏng rát, giống như những tia mặt trời mùa hạ.

Chính vào khoảnh khắc đó, tiếng bước chân dồn dập trên cầu thang vọng tới. Rồi một đoàn học sinh đông đúc, đưa

nào đưa nẩy thở hổn hển vì vừa du đẩy nhau xuống cầu thang, chạy tới quanh thiếu phụ.

- Thừa cô, xong rồi cô ạ.

Ra đây là một giáo viên, cô ta đưa học sinh đi tham quan bảo tàng. Một cô giáo chủ nhiệm, chắc vậy... Thành nghĩ thầm. Người đàn bà gấp cuốn sách bỏ vào túi, đứng dậy:

- Chúng ta về đi các em.

Giọng nói của chị điềm tĩnh, cử chỉ của chị khoan thai. Họạ sĩ hiểu rằng chị đã quên ngay về hần học với những lời châm chích của anh ngay khi lũ trẻ tới. Cũng giống như chị bỏ lại trên chiếc ghế gỗ bụi bặm trong hành lang viện bảo tàng. Thành nhìn chiếc ghế người đàn bà vừa rời bỏ với ý nghĩ chua chát ấy. Bên ngoài, mưa đã tạnh, đám học sinh ùa ra các lối đi rải sỏi của khuôn viên, ồn ào huyên náo. Người đàn bà đứng đợi chúng ngay trước cổng nhà bảo tàng, với nụ cười hiền và độ lượng.

- Chớ có ngắt hoa đấy nhé.

Chị nhắc lũ học trò. Thành bỗng muốn làm quen với chị, nhưng thói quen ngạo mạn giữ chân anh lại. Anh chậm tiếp điều thuốc nữa. Đám sinh viên đã trả bàn cờ cho ông già gác nhà bảo tàng, đi tới chỗ Thành:

- Thừa thầy, tiếp tục làm hay nghỉ ạ?

Khuôn viên ngập nắng, thứ nắng óng ánh như nước nhũ

thường có sau cơn mưa. Thiếu phụ đã dẫn lũ học trò đi khỏi cổng nhà bảo tàng, các lối đi chỉ còn đám sỏi ướt. Anh bỗng thấy mệt mỏi:

- Thôi, mai làm tiếp.

Thành bảo học trò rồi đứng lên, chậm rãi trở về nhà.

Hai ngày sau, anh đã hoàn thành toàn bộ công việc cùng đám sinh viên. Trở lại buồng vẽ, họa sĩ bị đôi mắt người đàn bà trong bảo tàng ám ảnh. Rõ ràng, chi đã nhìn anh như người tỉnh táo nhìn một thằng khùng, như kẻ từng trải nhìn một thiếu niên ngốc nghếch rồ dại. Dưới những tia nhìn trong suốt của chị, anh chỉ là một gã đàn ông ngốc nghếch, thảm hại. Và anh, anh không thể bị chi phối bởi mãnh lực của một người đàn bà đến như vậy:

- Có đến hàng tá cô gái mẫu trẻ trung xinh đẹp đã múa may, làm điệu bộ trong phòng vẽ này. Và ta đã coi họ như những con búp bê hám danh lợi. Người đàn bà đó là gì đâu?... Mặc dù bụng đã bảo dạ như thế, họa sĩ vẫn trở lại nhà bảo tàng vờ vĩnh chuyện trò với người thường trực để lật xem cuốn sổ ghi chép: Ngày 28 tháng 9... Trung tâm khoa học nghiệp vụ N. Trường đại học thủy lợi. Đoàn đại biểu hội nghị văn hóa mới miền núi. Đoàn cán bộ học viện quân sự... Giữa những dòng chữ, anh ghi nhận ngay một địa chỉ: Trường phổ thông cấp II, III, quận X. Thành trở về

nhà, chui vào phòng vẽ, cố đắm mình vào sắc màu và ánh sáng mộng tưởng. Nhưng cái địa chỉ của người đàn bà không quen biết ấy đã đóng chặt vào trí não anh như một chiếc đinh găm vào thối gỗ mềm.

- Mình điên rồi... Lại muốn rơi xuống vực sâu tai họa hay sao?...

Họa sĩ kêu lên giữa bốn bức tường treo đầy phác thảo, tự cảnh cáo. Sáng hôm sau, anh vào trường:

- Cho tôi giấy công lệnh. Tôi sẽ đi miền Trung vài tháng nữa.

Cô văn phòng tròn mắt nhìn anh:

- Anh vừa mới về được hai tháng cơ mà? Đi đường bây giờ tốn kém lắm đấy.

Thành không trả lời. Anh vẫn quen có thái độ bất nhã với phụ nữ. Cô văn thư chuẩn bị giấy tờ cho anh với vẻ cam chịu thường lệ. Sau đó hai mươi sáu giờ đồng hồ, chuyến tàu tốc hành đưa anh tới một ga miền Trung. Từ ga, anh đi hai giờ xe ngựa nữa để tới một làng ven biển mà anh đã tới vẽ mùa thu năm trước. Ở đấy, có một ông già sống bằng nghề câu mực câu tôm và nấu rượu. Ông không vợ không con, tính hào phóng, liêu lĩnh như tính người miệt đồng Nam Bộ. Thành yêu ông. Anh đã vẽ cho ông những bức chân dung rất đẹp. Ông già không bao giờ ngại khen

anh một câu vì những bức chân dung ấy:

- Đẹp chuyện vẽ vời lại chú. Ta ngồi uống rượu nói chuyện đời.

Ông già thường bảo họa sĩ như thế. Thoạt đầu, Thành tự ái. Nhưng lần đầu anh quen đi. Và anh biết ông già cũng yêu anh.

Dương thu Hương

Hoa Tầm Xuân Của Mùa Thu

Chương 2

Một ngôi nhà chênh vênh bên bờ biển là hình ảnh tiêu biểu cho tính phiêu lưu của đời sống. Bởi vì, có thể trong khoảnh khắc, vào giữa giấc mơ ngấn ngủ của con người, một lượn sóng thần sẽ ào tới và cuốn tất cả xuống đáy bùn sâu. Thành đã nghe nhiều ông bà già trong làng kể lại những năm sóng thần xuất hiện, và những năm ấy từ những ngôi đền to lớn tới mái lều cỏ rươi đã biến đi như phép màu dưới làn nước tàn nhẫn. Không ai chống đỡ được sức mạnh khủng khiếp của tạo hóa. Tất cả những gì người ta gom góp vun vén tạo dựng trong bao nhiêu tháng năm đằng đẳng phút chốc trở thành cát bụi. Cả làng chỉ còn sót sót mười lăm người, nhờ lúc tai biến đang ở một nơi nào đó. Những kẻ bất hạnh về làng, nhìn cái hố cát trơn trượt trước đó là tất cả đời sống, tất cả hạnh phúc và đón đau của họ. Họ khóc chừng vài tiếng, thắp vài tuần

hương và lại bắt đầu dựng nên những mái cỏ rươi trên chính cái nền cát tai ương...

- Đời sống thật kì vĩ và phi lý. Tại sao người ta không làm nhà sâu trong đất liền?... Dân chài phải sống nhờ chài lưới. Họ không thể ở quá xa mép nước, nơi những con thuyền trút xuống tôm cá và họ có nhiệm vụ chuyển chúng tới xưởng chế biến nước mắm hoặc thị trường tiêu thụ. Bởi thế, họ phải chấp thuận hiểm nguy. Và giá trị của đời sống được đo bằng chính những hiểm nguy nó phải trả... Họa sĩ nghĩ. Anh hít một hơi dài làn không khí nồng nặc mùi biển, thấy dễ chịu. Cách nơi anh ngồi chừng dăm bước chân những lưới sóng trắng rập rờn liếm vào bờ cát, khẽ và êm. Chỉ có tiếng sóng dạt dào của thủy triều từ những hõm đá phía xa vắng lại. Thành ngược nhìn lên vách đá cuối bãi cát, anh thấy sợi dây treo lơ lửng giữa mỏm núi và mặt biển đã nở từng chùm hoa màu nghệ. Dưới nắng chiều, chúng giống như những đốm lửa rực rỡ thấp trên nền lam thẫm ẩm ướt và tối tăm của vách đá, chúng gọi cho ta cảm giác từng bừng của những hội hè lướt qua như tia chớp trong đời.

- Chú Thành, vào uống rượu thôi.

Ông giá Ớt cất tiếng gọi.

- Vâng.

Thành đáp, nhưng anh còn tiếc cảnh hoàng hôn lộng lẫy bên ngoài. Ông già bước khỏi lên, nhìn họa sĩ:

- Thôi được, để tôi đem đồ ăn ra ngoài này cho chú coi đất coi trời.

Rồi ông quay vào, xách mấy con hùm nướng, chai rượu với hai chiếc ly thủy tinh ra. Họ ngồi lặng lẽ bóc tôm ăn, chốc lát lại nhấp một ngụm rượu. Lúc này, mặt trời xuống thấp hơn, thoi là là trên đại dương làn hơi óng ánh bụi vàng. Từ con thuyền tới những hòn đảo nơi chân mây đều bị vây bọc bởi đám bụi ấy. Bãi cát nghiêng ửng lên như ngàn ngàn vụn thủy tinh bị phản chiếu, những tia vàng nhảy nhót không ngừng. Cả lớp bọt sóng cũng ửng đẫm một sắc vàng tươi thắm và mong manh. Thành bỗng có cảm giác rằng nếu có một kẻ thô lỗ nào đó, cất tiếng nói to là cảnh đẹp tức khắc sẽ tan biến như ảo giác, anh sẽ không còn tìm được nó trong những buổi chiều mai sau. Họa sĩ bỏ ly rượu xuống, dăm dăm nhìn ra khơi. Lúc đó, một con thuyền cập bến. Đám dân chờ đợi ập tới bắc ván, buộc thừng vào cọc và giúp những người trên thuyền chuyển cá xuống bãi. Một thiếu nữ da ngăm ngăm tách khỏi đám đông, xách con cá song đi về phía lều:

- Ai kia nhỉ:

Ông già Ớt cất tiếng hỏi, mắt nheo lại dướn nhìn. Rồi ông

à lên một tiếng và tự trả lời:

- Con Huyền.

Họa sĩ quay lại. Đó là một thiếu nữ chừng mười lăm, mười sáu tuổi. Cô ta không phải dân ở đây. Con gái làng chài thường có vóc dáng thấp đậm. Cô gái này mảnh khảnh và mềm mại hơn nhiều. Vả chẳng đáng đi của cô từ tốn, uyển chuyển như dáng đi của các cô gái thành phố. Ở đây, quen sục chân vào cát nên ai cũng có dáng đi bẫm bỗ, đầu cúi về phía trước như con thuyền rẽ nước, chống chọi lại sức cản lì lợm của thiên nhiên.

- Cô gái này không phải người làng, đúng không bác?

Thành hỏi ông già

- Phải – Ông Ớt gặt đầu – Chú giỏi đấy. Nó là cháu ngoại ông Phồn bạn nối khố của tôi. Con bé ở ngoài phố về. Lần nào nó cũng tới thăm tôi.

Thiếu nữ đã tới chân dốc cát, cô ngược mắt lên nhovn miệng cười, Thành thấy tim mình nhói lên vì nụ cười ấy. Nó giống nụ cười người đàn bà trong quá vãng của đời anh đến sững sốt.

- Ông ơi i i...

Thiếu nữ cất tiếng gọi.

Ông đây.

Ông già đáp lời, giơ tay vẫy cô bé. Chừng dăm phút sau,

cô đã tới đứng trước mặt họ, hai má đỏ ửng, mũi lấm tấm mồ hôi:

- Ôi, lâu ngày cháu không leo dốc, mệt ghê.

Thiếu nữ hồng hèn nói và nhoẻn miệng cười với Thành thay cho một lời chào:

- Đây là chú Thành, làm nghề vẽ ngoài Hà Nội.

Ông Ớt giới thiệu. Cô bé đáp:

- Dạ.

Rồi ngồi xuống bên ông già, nói:

- Thuyền cậu Lập vừa về, cháu thấy con song này ngon quá đem lên cho ông. Bây giờ nướng hay là nấu cháo ạ?...

- Nấu cháo con à – Ông già trả lời – không có lá thơm nhưng còn khối ớt và tiêu.

Cô bé chui vào lều, ra phía sau. Thành nghe tiếng lách cách đục chạm của dao, thớt, xoong nồi. Chỉ mười phút sau, mùi cá luộc thơm khói cỏ đã bay tới nơi anh ngồi, rồi cô bé bước ra:

- Cháo sôi rồi ông ạ, cháu ủ than cỏ cho chín.

- Ờ, ngồi xuống ăn tôm đi. Ông vừa nướng còn ấm đấy.

Chờ cháo chín rồi ta cùng ăn.

Ông cụ nói.

- Không đâu...

Cô bé lắc đầu: Cháu ngồi chơi với ông tẹo nữa thôi. Mẹ Lập cháu bảo phải về ăn cơm nhà. Hôm nay có kị mà... Thành nhìn gương mặt thiếu nữ, anh thấy một đôi mắt đen với những sợi mi thưa, chiếc mũi nhỏ lấm tấm tàn hương, khuôn miệng tròn, môi hơi dày và mọng hết khuôn mặt người đàn bà đã đi qua đời anh như một kẻ lãng du lang thang bước qua những căn phòng của một lâu đài rồi nhảy vọt qua cửa sổ mà biến mất.

Thiếu nữ thấy anh im lặng nhìn mình thì mỉm cười và nói:

- Chú về quê cháu vẽ biển à?

- Vâng.

Họa sĩ đáp lại. Ông già thoáng đưa mắt nhìn anh.

- Biển quê cháu đẹp không chú?

Cô gái hỏi.

- Đẹp chứ.

Họa sĩ trả lời.

- Thế chú có vẽ người không ạ?

Cô bé hồn nhiên hỏi tiếp.

- Có chứ... Cũng đôi khi...

- Vậy ngày mai chú vẽ cho cháu một bức nhé – Cô bé reo lên. Cô chưa đủ sức phán đoán và suy xét sự đời – Cái Mai bạn cháu cũng được một chú họa sĩ quân đội vẽ cho một bức đẹp ời là đẹp. Chẳng là chú ấy về trường cháu chơi.

- Vâng... Nếu sáng mai...

Thành nhếch môi gượng gạo đáp. Cô bé nhanh nhẩu đứng lên, phủi những hạt cát bám ở quần và nghiêng đầu cười:

- Sáng mai cháu tới đây. Chú đừng đi đâu đấy nhé...

Cặp mắt đen sáng ngời lên, cô cất tiếng chào ông già, lạnh lạnh như tiếng chim lúc rạng đông rồi chạy xuống dốc.

Chờ cho cô bé đi thật xa, ông Ớt bảo Thành:

- Chú có chuyện gì với đám đàn bà, con gái phải không?

Họa sĩ im lặng. Anh ngạc nhiên vì sự tinh nhạy trong tâm hồn người dân chài từ lúc chào đời tới sáu mươi bảy năm sau cũng không rời khỏi cuộc sống của muối, cát và sóng.

Ông Ớt uống một ngụm rượu nữa rồi nói:

- Hồi tôi còn trẻ ấy mà... cũng có một đứa con gái thọc dao ngoáy vào ruột tôi. Tôi thù cô ả tới dăm năm sau cũng chưa nguôi... Nhưng đừng giận cá mà chém thớt...

Ông đứng lên, vào trong lều lục đục lúc lâu rồi bưng nồi cháo ra:

- Định chiều nay thổi cơm nếp ăn với tôm khô kho, may lại có nồi cháo. Chú có chịu được qua đêm không?

- Được chứ. Ở nhà, cũng có bữa cháu chỉ ăn một bát phở mà nhịn tới trưa ngày hôm sau.

Họ ăn cháo nóng, với hạt tiêu và ớt hăng xè. Thành lau

nước mắt liên tục, nhưng anh cũng đã cảm thấy thứ cháo cá nguyên khúc nấu với gạo hạt có vị ngon riêng biệt mà loại cháo bột cầu kỳ ở thành phố không sánh được. Lúc họ ăn xong, mặt trời đã lặn, gió mạnh và ẩm ướt hơn. Bầu trời tím như cánh bèo trên mặt ao cuối thu và mấy vì sao lấp lánh bạc nổi lên phía trên mép nước đen nhòa nhợt của chân trời. Ông già Ớt mang thứ trà đen địa phương ra đãi Thành. Sau đó, ông vào lều ngủ. Vừa đặt lưng, ông đã ngáy như sấm. Thành nằm sát cửa lều, kéo tấm chăn dù đã chiến che tận cảm tránh sương. Những ngôi sao lần lượt hiện lên trước mắt anh. Trên nền trời đen nhung. Biển đang lên tiếng ầm ì bí ẩn. Côn trùng rỉ ran trong cát, trong các đám cỏ trinh nữ và rau muống biển, Thành chợt thấy trong anh một khoảng trống trống trụi như hoang mạc, một hố sâu không đáy và cảm giác ấy khiến anh náo lòng:

- Mình đã trở thành một kẻ bệnh hoạn. Ngay cả một ông lão chất phác như ông già Ớt cũng nhận thấy sự bệnh hoạn của mình. Phải chăng người đàn bà ấy đã đẩy anh chàng Thành ngày xưa tới gã họa sĩ nằm đây?

Dương thu Hương

Hoa Tầm Xuân Của Mùa Thu

Chương 3

Một buổi sáng, hai chàng sinh viên Mỹ thuật được coi là xuất sắc nhất lớp rủ nhau vào tiệm uống cà phê. Đây là lần đầu tiên trong năm học thứ ba họ dám tiêu xài xa xỉ. Thành và Quán đã kết bạn với nhau ngay từ buổi đầu vì thống nhất điều này:

- Không tìm người yêu, không ăn diện, không uống cà phê và hút thuốc lá khi chưa thành tài.

Tuy nhiên, từ năm học thứ hai trở đi, vào những dịp hội hè hoặc khi kiếm được một món tiền kha khá họ đã tự cho phép mình thưởng thức một chén cà phê đen với một chiếc bánh ngọt. Thuốc lá, tuyệt đối không. Tiền để dành dụm mua màu, mua vải vẽ và thuê mẫu. Hai chàng trai dự tính tương lai một cách sát sao và họ sống khắc nghiệt với chính mình đến nỗi các giảng viên cũng phải thán phục. Mặc dù đang tuổi hai mươi, cả hai chàng chuyên mặc

quần áo bảo hộ lao động, lem nhem màu vẽ và vá chằng vá đụp. Tóc họ lật về phía sau, giống tóc các triết gia cổ, tự cắt bởi những nhát kéo vụng về. Nhưng họ đẹp trai và nổi tiếng khắp trường vì khả năng sáng tạo cũng như ý chí nên họ có cái vẻ tự tin riêng biệt mà tất cả các công tử sẵn tiền và diện ngất trời cũng phải thèm muốn...

Sáng hôm đó, trong tiệm cà phê, Quán bảo Thành:

- Mình thật hổ thẹn vì phải thông báo cho cậu điều này:

Mình đã vi phạm điều luật chúng ta cam kết.

- Gì thế?

Thành không ngừng lên, hỏi.

- Mình đã có người yêu.

Quán đáp với tiếng thở dài: Thật là tai ương. Nhưng không tránh được.

Thành ngồi lặng đi lúc lâu, rồi lẩm bầm:

- Cũng gay thật đấy...

Chàng trai biết tất cả những gì phải trả cho một tình yêu: trước tiên là thời gian, rồi sự tập trung của trí não và tâm lực, rồi là những món chi tiêu không thể tránh mà mọi người thường gọi là: ái tình phí... Mà họ, họ đang muốn dồn hết năng lượng vào nghệ thuật.

- Cậu không tránh được à?

Thành hỏi bạn.

Quán lắc đầu:

- Đã cố tránh mà không nổi, thế mới khổ chứ.
- Sức chinh phục ghê thế cơ à?... Có hơn mấy cô mẫu nhiều không?
- Hơn đứt đuôi – Quán đáp với tiếng thờ dài – Mà kỳ lạ, cô nàng lại học nghề cơ điện?... Cậu ngồi mười lăm phút nữa. Đúng chín giờ cô nàng sẽ tới đây.

Họ buộc lòng phải gọi thêm hai cốc bột đậu để chờ người đẹp tới. Chín giờ mười lăm, cô nàng mới bước vào. Thành phải công nhận rằng Quán có lý. Cô gái hấp dẫn thật. Có những người con gái thân thể đẹp nhưng nét mặt tầm thường, ngược lại có cô được gương mặt khả ái thân hình lại thiếu quyến rũ. Vượng, người yêu Quán được trời phú cho cả hai ơn huệ cùng một lúc. Cô cao dong, nở nang đúng như một người mẫu mà các họa sĩ mơ tưởng. Cặp đùi dài, làn da nâu hồng mịn màng. Đôi mắt mơ mộng. Nhất là cặp môi tròn, hơi dày, bóng và nặng như trái mận chín. Khi cô cười, hai hàng mi khép lại chứa đựng một thứ ánh sáng ấm ươm bên trong.

Từ hôm đó trở đi, buộc lòng Thành phải giãn ra để cho bạn được tự do với người tình. Càng ngày, Quáng càng trượt xuống con dốc của niềm si mê, như tất cả những chàng trai yêu thực sự lần thứ nhất. Cố nhiên, những bức

tranh của anh sụt xuống so với bạn. Thành ái ngại, tìm cách nhắc nhở Quán, nhưng anh chàng nhăn nhó cười:

- Đương nhiên mình phải lùi lại sau cậu. Lẽ thường vốn thế, đổ bạc đen tình, đã đổ tình phải thua bạc. Trời đất công bằng lắm.

Thành nhìn bạn, sững sờ. Quán vốn coi sự nghiệp thiêng liêng, không ngờ anh chấp nhận sự sa sút thản nhiên như vậy. Quán thôi cười, nghiêm mặt lại nói tiếp:

- Nhưng tớ chỉ lùi sau cậu thôi. Không thể và không bao giờ được đứng ở vị trí số 3. Tất cả mọi việc đều phải có giới hạn...

Quả nhiên, Quán chỉ đứng sau Thành chứ không chịu đứng sau một người nào khác nữa. Anh luôn luôn là con số hai trong đội ngũ. Thời gian trôi. Thấm thoát đã bước sang năm học thứ tư. Vừa vào đợt thể nghiệm đầu tiên, Thành đã được tuyên dương. Tranh của anh lọt vào vòng chung khảo gửi ra dự cuộc thi tranh của thanh niên Á – Phi và được giải thưởng lớn nhất. Một chủ nhật Quán rủ anh về quê Vượng chơi. Thành đang làm dở ma- két (bản kiểu) cho một cuộc trưng bày chuyên ngành nên từ chối. Quán bảo:

- Cậu phải đi. Không thể không ham mê nghề nghiệp.

Nhưng vì nó mà từ bỏ cả bạn bè là què quặt trong tâm

hồn. Xếp bút lại và bôi dầu mỡ vào xích xe đi...

Nói chung, trong quan hệ giữa hai người, bao giờ Quán cũng đóng vai trò áp đảo. Thế là sáng tinh mơ ngày chủ nhật, cả ba người đạp xe về quê Vượng, một làng cách Hà Nội hai mươi ba cây số rưỡi theo cô nói.

Họ đạp nhanh vì đang sức trẻ và đang hưng phấn. Vượng nói chuyện khá vui, mặc dù câu chuyện của cô góp nhặt đủ loại kiến thức. Gió se lạnh khiến hai má cô đỏ ửng như uống rượu say. Đôi mắt cô vốn lúc nào cũng như say nghiêng ngả, phiêu diêu và đắm đuối. Thành nhìn Vượng, cảm phục bạn. Có lẽ, anh cũng không dám ước ao một thiếu nữ nào hơn người con gái mà Quán đã chọn. Dọc đường, họ gặp một bãi cỏ sạch sẽ, trông ngon lành như có thể ăn được. Quán bảo mọi người dừng chân. Họ dắt xe xuống ven đường ngồi nghỉ. Phía trước, đồng ruộng làng xóm xô đuổi nhau cho tới chân trời, nơi những rặng núi lam kẻ vệt màu hư ảo lên lớp mây bạc. Thỉnh thoảng, vài con chim từ khoảnh ruộng nào đó bay vút lên, lướt qua những bờ phi lao, những dòng kênh nhỏ, những nghĩa trang thôn dã... Và giữa khoảng đồng mênh mông, đôi lúc nhô lên một gò đất xanh thẫm với một cây gạo hoặc cây ngô đồng già, cành mốc thếch xù xì, còn những chòm lá, trái lại, xanh nõn nà như được cắt ra từ tấm sa- tanh.

- Bữa tiệc thiên nhiên tràn đầy... - Quán nói – Ai đã tạo ra hình ảnh ấy nhỉ... Đúng là một bữa tiệc cho dân học vẽ.

Cậu đã thấy ngôi nhà làm ma- két là đại chưa?

- Đại

Thành gật đầu hiên lành. Anh hỏi;

- Còn mấy cây số nữa thì đến nơi hả Vượng?

- Năm cây nữa thôi.

Cô gái đáp.

- Các cụ còn khỏe cả chứ?

Thành hỏi.

- Các cụ nhà em ấy ạ?... Vâng, cảm ơn anh, cũng còn khá. Bố em mới về hưu năm ngoái, còn mẹ em ở nhà coi vườn mấy chục năm nay rồi. Mẹ em ấy à, rồi các anh sẽ buồn cười lắm đấy. Ở nông thôn nhưng bà còn sang gấp mấy các bà ở thủ đô. Toàn mặc quần trắng, chớ hề xỏ chân vào ống quần đen. Chẳng là vì trước đây ông ngoại em là đốc học. Hồi trẻ bà già còn chải tóc lười trai, đi hài gấm nữa cơ đấy...

Cô gái nói một mạch, má ửng lên, mắt long lanh. Thành cười trêu mếu. Quán im lặng – nhìn cánh đồng, gương mặt anh xa vắng. Rồi họ tiếp tục đi. Tới cây số hai mươi ba, có một con đường nhỏ chạy qua đồng. Vượng kêu:

- Đây rồi.

Cô nhảy xuống xe trước tiên. Sau đó hai chàng trai lần lượt theo cô dắt bộ qua đồng. Phần vì lối đi hẹp. Phần vì cảnh trí quyến rũ tới mức hai chàng sinh viên hội họa muốn kéo dài những phút giây chiêm ngưỡng nó. Chừng mười phút sau họ tới một cây đa ở đầu làng, đúng như cây đa trong các chuyện đời xưa đời xưa. Dưới gốc đa cũng có một quán nước, một bà lão ngồi bán hàng sau chiếc tủ kính nhỏ chớ không phải chiếc chõng tre. Bà lão bán hàng cất tiếng:

- Chào các cậu, chào cô, vào hàng uống cho tôi chén nước.

Vượng đáp:

- Chào bà ạ. Xin phép bà, chúng cháu sắp về tới nhà rồi. La cà dọc đường bố mẹ cháu mắng chết.

Rồi cô giục hai chàng trai.

- Đi đi, các cụ đang mong.

Họ chào bà già bán hàng rồi tiến sâu vào thôn, dưới bóng hai hàng tre đan thành một bức màn diệp lục. Tới ngã ba, Thành thấy một ông già đánh trâu đi ngược lại phía họ: chiếc cày lúc lắc trên cái hàm lực lưỡng... trông ông hết như một hình mẫu anh đã gặp trong các chuyến đi năm trước:

- Đẹp tuyệt.

Chàng trai bất thần thốt lên. Đúng lúc ấy, ông già nhìn thấy họ, thực ra ông nhìn Vượng, cô đi phía đường bên trái.

Ông đứng sững, mắt ánh lên một tia sáng lạ lùng.

- Rẽ sang bên này... rẽ sang...

Vượng hấp tấp bảo họ rồi vọt lên phía trước. Cô đi nhanh như ma đuổi và chỉ trong giây lát khuất lấp sau rặng dâm bụt đơn. Thành thấy ông già đánh trâu còn đứng lại vài giây nữa, nhìn theo. Thành hồi hải dần bước vì hai người đã tụt lại phía sau Vượng khá xa. Nhưng được một đoạn ngắn, anh thấy Quán quay lại. Bất giác, anh cũng quay lại theo bạn. Ông già đã đánh trâu tới đúng ngã ba, và mặc dầu khuôn mặt ông bị khuất lấp dưới vành nón vừa đội lên. Thành vẫn nện được ánh mắt ông đuổi theo mình.

Điều đó có gì khó hiểu... Anh nghĩ. Vượng gọi:

- Nhanh lên nào, các công tử bột ơi... Giờ phải rẽ sang tay phải. Chỉ còn hai vườn cau nữa là tới nhà thôi.

Nhà Vượng ở tít cuối làng. Một ngôi nhà sang trọng vào loại nhất nhì của vùng đó. Năm gian nhà ngói, cao và thoáng, trần còn trắng lớp nước vôi. Ba gian bếp nhỏ gọn gàng. Hai bể nước, bể lớn chứa nước ăn, bể nhỏ chuyên đựng nước mưa pha trà ướp hoa nhài tự sản xuất. Vườn trước đứng tam tấp hai hàng cau tươi tốt, vườn quả lớn phía sau um xùm nào cam, nào bưởi, nào hồng xiêm. Các

góc tường nhót đậm cảnh trắng phéch như trắng thiếc. Trên tường hoa móng rồng, hoa thiên lý quăn quýt leo. Mẹ Vượng, một bà già trạc sáu mươi ăn bận tinh tươm đúng như cô đã tả. Trong nhà, treo hàng loạt ảnh bà thời trẻ, chải tóc bông, đeo kiềng vàng hoặc ngọc trai, mặc áo dài trắng nền nã. Bố Vượng, cán bộ quản lý ngân hàng tỉnh vừa về hưu năm ngoái, tinh anh và thông hiểu tình hình thời cuộc còn hơn cả hai chàng sinh viên. Thật là một gia đình lý tưởng, một nơi trú náu mát mẻ của mùa hè, áp áp của mùa đông.

- Các cháu ngồi chơi. Ở Hà Nội dạo này tình hình có gì mới lạ?

Ông già mời họ ngồi xuống tràng kỷ nói chuyện. Trong lúc đó, Vượng tung tăng chạy lên chạy xuống pha trà, gọt đu đủ chín gọt đó, nép bên mẹ với dáng điệu sung sướng, ngọt ngào.

- Có con gà vẫn nhót trong lồng phần con đấy. Nghỉ ngơi rồi đi làm cơm mời khách.

Bà mẹ bảo cô con gái.

- Gà trống hay gà mái hả mẹ?

Vượng hỏi.

- Gà trống. Lớp này nhà chỉ còn toàn mái già đang đẻ với đang ấp.

Con này tuy gà trống nhưng cũng còn non, không lo dai thịt đâu.

Bà mẹ đáp.

- Ừ ừ, gà trống thì chán chết...

Cô gái nũng nịu.

Khi mọi người đã uống hết hai ấm trà và ăn đu đủ xong, Vượng thu dọn đĩa chén đem rửa rồi cùng mẹ xuống bếp làm cơm. Ông bố dẫn hai chàng trai đi thăm vườn. Lâu ngày mới có khách, ông vui lắm. Ít nhất họ cũng khiến ngôi nhà khang trang nhưng quanh quẽ của ông rộn ràng lên, và ít nhất họ cũng làm nguôi nỗi nhớ những phố phường – cái khung cảnh trước đây ông đã từng quen thuộc. Thành cùng Quán đi sau ông nghe ông giải thích lịch sử của từng thứ cây trong vườn, gốc gác của chúng, lợi ích của chúng và những kỷ niệm ông đã có trong mối gắn bó với chúng. Sau đó, họ trở về nhà theo lệnh của ông bố để tiếp tục uống tuần trà khác chờ cơm chín.

- Bác sẽ bảo mẹ con nó nướng bánh đa ngọt đãi các cháu... Vùng này nổi tiếng vì bánh đa đường, vùng, dừa nạo. Ở Hà Nội mọi thứ quà đều ngon, nhưng không thể có thứ bánh đa này...

Khi qua nhà ngang ông hạ một cái lệnh êm ái:

- Hãy nướng cho bố vài cái bánh đa ngọt trước đã nhé.

Rồi ông bước lên thềm. Hai chàng trai còn đứng lại tìm hái những bông hoa móng rồng chín nẫu. Chúng bốc lên mùi hương ngậy ngát, giống như một tình yêu u mê và cuồng dại. Lúc họ đi qua gian nhà ngang, chợt nghe bà mẹ bảo Vượng:

- Con đã thăm thầy u con chưa?

- Dạ, rồi ạ... Dạ, tí nữa con sẽ đến... Vì còn khách nữa mà...

Giọng cô gái đáp lại, bối rối và trí trá.

Bà mẹ nghiêm giọng, khế nhưng cứng rắn hơn:

- Con phải nhớ về thăm và biếu quà thầy u con... Bố mẹ đầy đủ hơn nhiều...

- Vâng, vâng... con biết rồi...

Thành quay sang nhìn Quán, vẻ ngạc nhiên. Quán không trả lời, anh điềm tĩnh bước lên những bậc thềm nhẵn bóng. Khi họ uống hết tuần trà nữa, chờ ông bố Vượng xuống nhà ngang kiểm soát xem cơm nước đã đạt tiêu chuẩn chưa. Quán mới bảo Thành.

- Nói chung là cậu nên im lặng, vì nếu có hỏi mình cũng chưa thể trả lời được.

Vẻ mặt chàng trai hiện lên một sắc thái kỳ lạ, mãi sau này Thành mới hiểu.

Ăn cơm xong trời đã đứng bóng. Khoảng hai giờ chiều,

Quán xin phép bố mẹ Vượng ra về.

- Sao em Vượng nói rằng các cháu được nghỉ tới trưa mai?

Ông già tiếc rẻ, hỏi lại.

- Thưa bác, Vượng không biết sáng mai chúng cháu phải nghe chuyên gia giảng lý thuyết.

Quán tươi cười đáp.

- Thế hả, thế hả... Thế thì bác không dám giữ. Khi nào rảnh rồi các cháu nhớ về chơi.

Ông già đáp.

Thành im lặng giữ vai trò người tháp tùng. Anh kính cẩn chào ông bà già. Vượng đi cuối cùng, cô hơi ngạc nhiên vì kế hoạch thay đổi đột ngột, nhưng cô không tranh luận, im lặng chấp thuận. Họ đạp xe khỏi làng thông thả, nhênh nhang như bất cứ người khách du lịch nào về chốn này vẫn cảnh. Được sáu bảy cây số, tới ngã ba đường, Quán bỗng nhảy xuống xe:

- Bây giờ, tôi phải xin lỗi hai bạn. Có một người em con chú thúc bá mới giải ngũ về hai tháng ở cách đây vào cây...

Anh chỉ con đường cát từ ngã rẽ phía trái băng xuống đồng, không cách con đường dẫn tới làng cô gái bao xa:

Tôi phải tới thăm cậu ta, không còn dịp nào thuận tiện hơn nữa. Thành đưa Vượng về Hà Nội giúp mình.

Quán quay sang cô gái, hạ giọng:

- Vượng bằng lòng vậy nhé. Không lẽ chủ nhật sau, anh lại lóc cóc đạp xe lên đây?...

- Tất nhiên, anh luôn luôn có kế hoạch đột xuất...

Cô gái nói dần dỗi.

- Đây là lần đầu tiên – Quán đáp, giọng lạnh lùng hơn – Em hãy nhớ lại.

Vượng không trả lời. Cô nhảy phóc lên xe, và Thành giống như kẻ mất hồn đứng ngẩn ra nhìn.

- Cậu hãy lên xe, đưa cô ấy về Hà Nội giúp mình.

Quán bảo Thành rồi rẽ xuống con đường cát. Thành chưa kịp hiểu tường tận vì sao nhưng đành nhảy lên xe đưa cô gái về thành phố. Nửa đoạn đường trước, cô đạp xe vùn vụt không thèm đếm xỉa tới Thành. Tới nửa đoạn đường sau, Vượng đạp chậm lại, đi song song với Thành và buông những lời buồn bã:

- Anh Quán ấy mà... anh có biết không?... một thanh niên không chút tình cảm. Anh ấy không có tim mà chỉ có một cái máy bơm máu trong lồng ngực. Ôi, không biết sự run rủi nào đã khiến em gặp anh ấy? Thật là tai ương...

- Thôi, cứ bình tĩnh Vượng a... cứ bình tĩnh...

Thành nhắc đi nhắc lại câu hỏi vô duyên đó và đưa Vượng tới tận cư xá trường đại học của cô, mua bánh mì và hoa

quả cho cô ăn bữa chiều vì cô đã trót cắt cơm cả ngày chủ nhật. Sau mọi việc, anh trở về nhà.

Sáng hôm sau, Quán không lên lớp. Anh gửi giấy xin phép nghỉ một tuần để về quê. Thành chưa đến quê bạn lần nào, nhưng anh biết rằng Quán ở một làng nhỏ vùng Ninh Bình, một con sông dịu dàng trải giữa hai bờ cây, một mái nhà nặng trĩu đầy bìm bìm hoa tím, một bà mẹ già hiền hậu, một cô em gái mười sáu mặt tròn như vành trăng. Thành mồ côi từ nhỏ. Ông bà nội đã nuôi anh cho tới năm anh tròn mười sáu tuổi. Năm ấy, lần lượt cả hai người đều ra đi. Nhiều bà cô bà dì trong họ tới giúp chàng trai chôn cất các cụ, bán những thứ đồ khả dĩ có thể đem lại cho anh một số vốn nho nhỏ rồi gửi những người tin cẩn làm nghề buôn bán để lấy lời. Thành yêu ông bà, nhưng trong trí nhớ của anh các cụ chỉ là những hình ảnh trang nghiêm, xa vắng và êm dịu, khác với những hình ảnh nồng đượm, thấm thiết về tình mẫu tử, tình anh em như Quán thường kể cho anh nghe.

Người ta có thể tưởng tượng ra một loài vật, như con Sphanh chẳng hạn. Người ta cũng có thể tưởng tượng ra những loài cây như xương rồng đen hoặc những thứ rêu quái dị... Nhưng người ta không thể tưởng tượng ra một tình yêu. Nếu anh không có mẹ, anh sẽ mãi mãi không

hiểu được tình mẫu tử. Nếu anh không có em, anh sẽ không thể biết được tình anh em.

Thành nghĩ thế. Anh đoán rằng giờ này Quán đang ngồi trên tàu mơ tưởng tới sân ga nhỏ quê hương... tới bà lão thấp thỏm đợi anh sau hàng rào cúc tần, tới cô em xinh xắn, má đỏ bừng sung sướng khi chạy ra đầu ngõ đón anh trai... Tất cả những điều ấy Quán đã kể đi kể lại không biết bao nhiêu lần, Thành luôn hình dung ra chúng, nhưng anh vẫn thấy chúng như màn sương lãng bồng ở bên ngoài cuộc sống tâm linh của mình.

- Mình sẽ không bao giờ có những thứ mà Quán đã có...

Anh tủi thân và thoáng chút ghen tỵ. Rồi chàng trai cúi đầu vào công việc. Khoảng năm giờ chiều, bản ma-két đã xong. Anh thu dọn bút giấy, định ra phố ăn bánh cuốn thay cho bữa cơm chiều. Lúc ấy, có tiếng gõ cửa:

- Anh Thành...

Tiếng Vượng kêu bên ngoài nồm nóng, ngay lúc Thành chưa kịp bước ra.

- Anh Thành...

Cô gọi lần thứ hai, khiến chàng trai không kịp mặc áo ngoài, xô ra mở cửa. Cánh cửa vừa bật khỏi khuôn, cô đã lao vào như cơn lốc và ngay tức khắc khóc òa lên:

- Anh Thành... anh Thành... anh Thành...

Cô nhắc đi nhắc lại tên anh giữa những cơn nước nở, giống như chuyện kể hồn ma của những kẻ chết trôi gọi tên người lái thuyền. Mái tóc Vượng tung trên vai, trên ngực cô. Đôi má hồng mịn màng đầm đìa nước mắt. Thành đi lại trong phòng, chân tay thừa thãi không biết để đâu. Anh chỉ lặp lại mãi một câu buồn tẻ:

- Đừng khóc, đừng khóc... bình tĩnh Vượng ơi...

Chưa bao giờ, Thành rơi vào cảnh ngộ ấy. Lần đầu tiên có một cô gái đẹp khóc với anh, bày tỏ nỗi đau khổ trước mặt anh và gọi tên anh, bày tỏ nỗi đau khổ trước mặt anh và gọi tên anh như tên một vị thánh cứu nạn. Lần đầu tiên, chàng trai được đu đẩy vào khoảnh đất vinh hiển của bậc mây râu. Thành cảm động và bối rối tới mức anh không đủ sáng suốt để tìm một câu nói khôn ngoan hay một cử chỉ thích hợp trong tình thế đó.

- Hãy nói cho tôi biết, chuyện gì đã xảy ra?... Nào, nào... Một lúc lâu sau. Vượng ngẩng lên. Mắt cô sưng mọng. Và cô nói:

- Anh ấy đã rũ bỏ em như rũ bỏ một manh áo cũ. Chỉ vền vện mấy dòng chữ thế này...

Cô rút trong sắc chiếc phong bì, đưa cho Thành. Anh nhận ra ngay nét chữ của Quán:

Thân gửi Vũ Kim Vượng.

(Thư này nhờ cháu Hương chuyển hộ)

Bên trong, tờ giấy trắng khổ rộng gấp nỏ, miết kỹ nếp như là. Chàng trai mở tờ giấy, và anh đọc:

Xin lỗi Vượng. Cuộc hôn nhân của chúng ta coi như bỏ tù nay. Nhờ Vượng thông báo giúp với gia đình là ngày rằm tháng chín này mẹ tôi sẽ không dẫn lễ ăn hỏi lên nhà như đã báo. Tôi biết Vượng thừa thông minh để hiểu chuyện này.

Chào vĩnh biệt.

- Anh xem đây...

Cô gái nói: Ngay trong giấc mơ em cũng không ngờ được việc này.

- Nhưng tại sao... tại sao chứ?

Thành ấp úng hỏi.

- Chắc phải có một lý do nào đó..

Anh nhắc lại.

- Lý do?...

Cô gái hơi bĩu môi:

- Anh lặng yên mà nghe em kể nhé: Ngồi xuống đây...

Khi Thành đã ngồi xuống bên Vượng, cô tự rót cho mình một chén nước, uống cạn rồi kể:

- Bố mẹ không có con đẻ, nên đã xin thầy u em đem em về nuôi từ ngày em chưa đầy tháng. Các cụ nuôi em tốn kém

vắt vả gấp mười lần những người xung quanh. Vả lại, chỉ có mình em nên bao nhiêu tình thương yêu, bao nhiêu công chăm chút hai ông bà cũng không tiếc. Em lớn lên trong ngôi nhà anh đã biết, vô tư, vui vẻ như bấy kỳ đứa bé may mắn nào được đời ưu đãi. Em không hề biết rằng em còn có một mối liên quan khác... Mãi tới năm em mười lăm tuổi, bố mẹ mới bảo em sang nhận thầy u và từ đó, ngày giỗ, ngày Tết em có nhiệm vụ mang biếu khi gói bánh, khi hộp mứt. Mặc dù lý trí đã tự bảo đó là những người chung máu huyết nhưng em không có chút cảm tình nào với thầy u cũng như đám anh em trong nhà. Ông bà ấy có nuôi em đâu? Và trong trí nhớ em cũng chẳng có kỷ niệm nào về họ. Mà con người có thương yêu gắn bó được với nhau hay không chính là vì họ có những kỷ niệm tốt đẹp về nhau hay không. Thầy u em không hiểu được điều đó. Hai năm sau các cụ cậy quyền mang nặng đẻ đau, đòi em về nhà, gả cho một gia đình thân quen vừa có con trai đi bộ đội về. Anh ta còn trẻ nhưng đã mang quân hàm thiếu úy và các ông bà già cứ mê mẩn vì một gạch một sao của anh ta. Em cương quyết từ chối, thầy u đánh đập, quần tóc em vào cọc nhốt suốt đêm trước chuồng trâu. Bố mẹ em thoát đầu giữ ý không can thiệp; sau xót ruột quá yêu cầu chính quyền xã đưa em về nhà. Mặc dù

thế, các cụ vẫn nhắc nhở em sang thăm những người đẻ ra mình như xưa. Nhưng em, em không thể còn vui vẻ nhìn lại mái nhà em đã từng bị đầy đọa, và những con người đã đầy đọa mình... Đầu đuôi câu chuyện là như thế. Nhưng chưa kịp hiểu tường tận, anh Quán đã rũ bỏ em. Chắc hẳn anh ấy kết tội em là đứa con bất hiếu...

Vượng ngừng lại một vài giây. Rồi nói tiếp:

- Anh ấy bỏ em cũng được, vì chẳng thể bắt người khác hiểu mình. Em không tiếc đâu, mà cũng chẳng oán trách nữa. Nhưng chỉ khổ cho bố mẹ em, các cụ không tin rằng ở đời, người ta có thể tráo trở trắng trợn và tàn nhẫn như vậy.

Giọng Vượng đã trở lại bình tĩnh. Cô mím đôi môi mọng, quặn rũ đàn ông tới nhức nhối, và ngược mắt lên. Gương mặt cô kiêu hãnh. Thành ngẩn ngơ nhìn người con gái, lòng xáo trộn bởi trăm ngàn ý nghĩ và cảm xúc, không có ý nghĩ nào rành rọt, cũng không có cảm xúc nào rõ ràng. Anh chỉ thấy Vượng đẹp – đẹp hơn tất cả các cô gái anh đã từng gặp trong đời, rằng cô là niềm ước ao thầm kín của anh, lâu nay bị chôn vùi dưới tầng sâu dòn nén, giờ trôi lên như mầm cây gặp mưa phùn tháng giêng...

- Anh Thành.

Vượng bất thần cất tiếng gọi, mắt cô nhìn sâu vào đáy mắt

chàng trai, hết như mũi khoan thép xoáy giữa lớp đất mềm, không một viên sỏi con kháng cự. Chàng trai run bắn lên, chụp tay cô gái, lấp bắp:

- Tôi thương... tôi rất khổ tâm vì Quán đã...

Vượng thở dài, không nhìn Thành, cô cất giọng buồn bã:

- Ở nông thôn chúng em, lễ ăn hỏi rất thiêng. Gặp trắc trở thiên hạ sẽ xì xào khinh rẻ người con gái. Em chỉ tiếc mình quá vội vã tin yêu vào Quán. Anh biết đấy, em có đến nỗi nào đâu?... Có lẽ trời phạt em vì đã quá thương người.

Trong số những kẻ theo đuổi em, Quán nghèo hơn cả...

Cô gái ngừng lại. Ngay tức khắc, Thành hình dung ra tình thế thảm thương của cô gái khi ngày rằm tháng chín ta sắp tới, không có ai bưng quả gỏi sơn son đựng lễ vật vào nhà. Chắc hẳn dân làng sẽ đi thành vòng tròn mà đàm tiếu.

Vượng nói đúng, với nhan sắc lộng lẫy thế, cô ấy tìm đâu chẳng được người xứng đáng...

Anh nghĩ và thầm giận bạn. Tuy nhiên, giữa cảm giác hờn giận đó, len lỏi vào một tia nhỏ mừng vui. Cũng giống sợi rễ cỏ mỏng manh trong kẽ đất làm nảy lên mảnh lá mầm độc địa, Thành phấp phồng vì một hạnh phúc nào đó đang đợi chờ anh, rất mù mờ nhưng cảm nhận lại rõ rệt, một nỗi đam mê cuồng nhiệt ẩn núp sau bức màn tăm tối.

- Vượng mệt không? Tôi pha nước nhé?...

Chàng trai nói, giọng bắt đầu lạc đi.

- Cảm ơn anh...

Cô gái trả lời, hai hàng mi hạ thấp: Sao em cảm thấy chán chường mọi thứ. Đời thật buồn...

Cô tì cánh tay lên bàn, gục đầu xuống lúc lâu. Thành đứng lên, lo âu nhìn mái tóc đen như lông quạ xõa trên đôi vai tròn lẳn:

- Vượng sao thế? Nhức đầu phải không?...

Cô gái không đáp. Một khoảng khắc yên tĩnh lặng lẽ trôi.

Rồi, cô ngước mắt lên, cười yếu ớt:

- Bỗng dưng em cảm thấy lạnh, và có những vòng tròn đủ màu loang loáng giữa không trung.

- Trời ơi, Vượng ốm rồi. Tôi đi gọi y tá...

Mười hai hôm sau, khoảng ba giờ chiều, Quán tới tìm bạn:

- Mở cửa đi Thành.

Thành đang chữa lại một phác thảo chân dung. Anh khoác áo ra mở cửa cho bạn. Quán tự khép cửa, rồi bước tới giường ngồi. Trên giường, bừa bộn chăn gối, tiểu thuyết cũ và vở lục. Thành kéo ghế ngồi trước mặt Quán, ở giữa họ là con chó sành sỏi tai dùng làm ống đựng bã chè ngồi chồm hổm ngay trên nền đá lát. Cách đó vài gang, một con rùa lớn bằng bàn tay ngọc ngậy sát chân bàn. Hai

người cùng im lặng nhìn nhau, theo đuổi ý nghĩ của mình.

Có tới mười phút sau, Quán mới cất tiếng:

- Cậu hãy rút khỏi cô gái ấy.

- ...

- Nếu cậu không muốn tự đẩy ả vào một tương lai khủng khiếp.

- ...

- Đừng cười nhạt, mình không dọa cậu đâu. Chúng ta đã từng là bạn chí thiết và mình không thể ngồi yên nhìn cậu lao xuống vực. Hãy trở lại những điều chúng ta đã cam kết buổi đầu.

- ...

- Phải, chính mình đã xóa bỏ cam kết ấy, chính mình đã phạm luật nhưng mình biết dừng ở giới hạn cần thiết. Còn cậu, cậu đã lăn xuống như hòn bi. Đừng nhìn tở với con mắt giễu cợt đó. Hãy tỉnh lại đi..

- ...

- Thành này, xưa cậu vốn hiền lành, sao giờ đây vẻ mặt cậu lì lợm đáng sợ thế?... Cậu đã biến thành một anh chàng si tình nhanh chóng quá, một con chiên tử vì đạo... Nhưng thật đáng tiếc, nữ thánh của cậu là một kẻ đáng ghê tởm... Chớ có liều, mắt cậu long sòng sọc như mắt chó sói, nhưng nếu cậu nhảy vào tở, cậu sẽ đo ván ngay.

Phải bình tĩnh bạn trai yêu mến của tôi, nghe tớ kể đây này... Cậu biết đấy, tớ yêu Vượng. Một tình yêu mạnh mẽ, tớ chấp nhận mọi thua thiệt khác để có những phút giây hạnh phúc với cô ta. Dù không nói, nhưng mọi người đều thừa nhận Vượng đẹp, và với những kẻ dấn thân vào hội họa, sắc đẹp là một trong những hấp lực ghê gớm nhất. Chúng tớ đã định tiến hành lễ ăn hỏi vào ngày rằm tháng chín này... Nhưng đúng lúc tớ vừa bàn với Vượng chuyện đó, một người bạn gái của cô ta vô tình kể về gia đình Vượng. Câu chuyện hoàn toàn xa lạ với cái lịch sử Vượng đã tự thuật cho tớ nghe vài chục lần. Cái lịch sử ấy cô ta cũng đã từng cho cậu biết: Nào con nuôi, nào bị cưỡng hôn và đánh đập... Nhưng may mắn sao, mẫu lý trí còn sót lại đã dạy tớ ngò vực. Và tớ đã rủ cậu cùng về nhà Vượng chơi... Hôm ấy, mới cách đây hai tuần, chắc cậu chưa quên ông già đánh trâu đi ngược lại tội mình. Khi ông cụ thấy Vượng, người ông gần như bị điện giật. Vượng cũng thế, đi sát cô ấy mình thấy rõ ràng cô ấy đã sống lại một giây, nửa giây thôi. Mặt tái mét, cô ấy vội vã rẽ sang lối khác, đi vùn vụt như ma đuổi. Lúc cô ấy gọi chúng mình, cậu có nhớ không, giọng hốt hoảng không ra hơi... Còn những tình tiết sau, hẳn tớ không cần nhắc lại. Bây giờ hãy lắng nghe đoạn kết: Sau khi nhờ cậu đưa Vượng

trở lại Hà Nội mình vờ rẽ xuống ruộng chừng dăm chục thước. Thấy các cậu đã xa, mình lên đường, đạp trở lại làng. Tới gốc đa, mình vào uống nước, chuyện trò thủ thi với bà cụ bán hàng cho tới xế chiều, và nhờ thế, mình đã hiểu được toàn bộ sự thực về người con gái ấy. Vượng là con thứ ba trong gia đình sáu anh em. Bố cô, chính là ông già đánh trâu chúng ta đã gặp. Mẹ cô, một người đàn bà nông thôn hiền lành quanh quẩn với đồng áng, rơm rạ, con cái. Chồng bà đã lên Hà Nội hai lần, còn bà, suốt đời, nơi xa nhất chỉ là phố huyện. Tóm lại, đó là những nông dân thuần khiết. Ông cụ tên là Trà nên ba cậu con trai được đặt theo vần Tr: Tràng, Trang, Trạng. Và vợ ông tên là Vượng nên ba cô con gái được gọi tên là: Vững, Vụng, Vùng. Vượng chính là cô Vụng: Vũ Thị Vụng, cô gái xinh xắn và nhanh nhẩu nhất của gia đình. Cô đã lớn lên như đám anh chị em của cô, như mọi đứa bé trong làng: Còn nhỏ đi trâu, cắt cỏ cho hợp tác, cấp sách ê a học. Lớn chút nữa, cõm đùm gạo gói lên trọ học ở phố huyện cho hết cấp hai. Mùa cấy theo mẹ ra đồng kiếm dăm ba điểm cấy, vụ gặt quang gánh lên vai cắt rạ về lợp chuồng trâu hoặc làm đồ thổi nấu lúc hiếm củi đun. Ở thôn quê, người ta ham việc. Thường thường, chỉ được học hết cấp hai lũ con gái đã bị giữ ở nhà giúp cha mẹ lam làm, thu vén chút

vốn còn chuẩn bị chờ ai tới dạm hỏi thì lấy chồng cho yên chuyện. Đám anh chị em Vượng cũng chung số phận đó. Riêng cô, vì may mắn và xinh xẻo được ưu tiên gửi lên tỉnh học cấp ba cùng với người anh trai. Vượng học cũng khá nên khi thi hết cấp, cô đạt điểm cao hơn người anh. Cũng nhận bằng tốt nghiệp một hôm, hôm sau cậu anh trai lên đường nhập ngũ cô em gái xách chiếc hòm gỗ mộc vào trường đại học. Ngày một, ngày hai xinh đẹp nồn nà ra, cô gái đậm xầu hổ vì phải sống trong một gia đình quê kệch, buổi sáng hàng loạt trai gái chen chúc nhau quanh rá cơm với bát tép khô tổ bố, buổi chiều cũng xúm xít ngồi ăn ngay giữa sân, vừa sục soap và cơm vừa xùy đuôi đám gà... Chắc hẳn cô cảm thấy nhục nhã khi đám bạn gái ở thành phố có nhà cửa sạch sẽ, cha mẹ họ thông dong nuột nà, và sớm tối họ ngồi ăn quanh bàn hoặc trên những tấm phản sang trọng trải chiếu điều đỏ như son... Rồi, một ngày chủ nhật, gia đình Vượng có khách. Một cặp vợ chồng xấy xỉ tuổi sáu mươi. Đây chính là vợ chồng ông Huy, phó giám đốc ngân hàng tỉnh. Ông Huy vẫn sống cùng vợ trên thị xã, vườn đất và mấy gian nhà ngói cũ nhờ đưa cháu họ trông coi. Nay về hưu, ông đưa vợ về, sửa sang nhà cửa, vườn tược để hưởng cảnh điền viên vui thú tuổi già. Trước kia, khoảng năm 53, 55, ông đi chiến dịch bị

thương, tạt về làng, vợ chồng ông Trà nuôi rông rãi dưới hầm gần sáu tháng. Hồi còn ở trên tỉnh, thỉnh thoảng ông vẫn gửi chè thuốc biếu cố nhân. Nay về hưu, ông đưa vợ sang thăm ân nhân cũ. Vợ chồng ông Huy không có con, gặp Vượng hai ông bà mừng quýnh, rồi rít đòi nhận con nuôi, ông bà Trà chưa kịp đáp lời đã tay bắt, mặt mừng kéo cô gái lại vuốt ve, săm sắn.

“Đấy thì cho hai bác”.

Ông Trà gật đầu. Ở nông thôn, người ta cho con nhận bố mẹ, anh chị nuôi là chuyện thường. Đó là một sợi dây đan nối tình xóm mạc. Đó cũng lại là một phương sách giúp họ gắn bó, tựa đỡ vào nhau tự nhiên hơn trong những khi giông gió. Bố mẹ nuôi cũng như bố mẹ đẻ cô gái đều hoan hỉ. Nhưng cô gái còn hoan hỉ hơn. Cô thích gọi một ông già đeo kính gọng vàng tây và có bộ râu muối tiêu nho nhả là bố hơn bố cô. Cô cũng thích gọi một người đàn bà có gương mặt tươi sáng, nền nã với những chiếc vòng cẩm thạch nơi cổ tay là mẹ hơn mẹ đẻ cô: Mười ngón tay bà lúc nào cũng thâm sì nhựa rau muống, nhựa chuối và móng méo vẹo vì dấu vết của những lần móc cua... Vũ Thị Vượng đã trở thành Vũ Kim Vượng từ ngày xách cái hòm gỗ mộc vào khu cư xá đại học, giờ lại có một ông bố quản lý ngân hàng tỉnh về hưu, một bà mẹ hiền hậu, quý phái

xuất thân từ gia đình đốc học... Sung sướng quá... Lễ tự nhiên, từ đó về sau, Vượng toàn đưa bạn bè về nhà bố mẹ nuôi. Ngôi nhà khang trang, cây cỏ tràn ngập hương thơm và sắc màu tươi mát. Những chiếc tràng kỷ đen bóng như sừng, những chiếc đĩa men trong suốt quý báu từ đời Thanh, đời Tống. Ấm trà ướp nhài ngát thơm... Tất cả cái đó là khung cảnh thích hợp với vẻ đẹp lộng lẫy của cô, giống như sắc trời làm nền cho một ngọn núi mà họa sỹ tài tình nào muốn diễn tả... Và vì ảo giác về danh giá lôi cuốn, nhiều lần, gặp bố mẹ đẻ Vượng đã quay đi. Cô không muốn thú nhận gốc tích của mình. Cô muốn tạo cho cô một lịch sử hài hòa, tương xứng với niềm vinh quang theo khuôn mẫu mà cô đã tự tạo ra... Sau khi nghe chuyện, cầm lòng không đậu, mình đã tới nhà bố mẹ đẻ của Vượng, người cô quen gọi bằng thầy u. Lúc đó, trời đã sẩm tối, giờ cơm chiều của những nông dân thực thụ. Một đứa bé dẫn mình tới trước vòm cổng tre uốn hình bán nguyệt nhưng cánh bằng gỗ. Cửa mở. Và mình thấy cả bố mẹ lẫn anh chị em Vượng xúm quanh một chiếc mâm gỗ cao chân ăn cơm. Người chia đĩa, người xới cơm ra bát, người giục lấy thêm tương... Mẹ Vượng bảo đứa con trai út bưng rổ khoai sọ mới luộc ra ăn với vùng cho đậm miệng... Một cảnh sinh hoạt bình thường, đầm ấm. Mình

nhìn họ, bỗng dưng muốn trào nước mắt. Những con người chất phác và thusfn hậu ấy đã từng nuôi dưỡng Vượng, chăm chút và biết đãi cô, nhường nhịn những thuận lợi cho cô và hy vọng ở cô. Và cô, con cò nhỏ nhoi lớn lên trong cái tổ êm dịu ấy, giờ đã chối bỏ nó và đuổi theo loài chim khác... Ngay tức khắc mình quyết định hủy bỏ cuộc hôn nhân. Sớm hôm sau, mình về Ninh Bình báo cho mẹ và em gái đừng chuẩn bị lễ vật lên ăn hỏi nữa. Cả hai người đều căn vặn mình... Nhưng làm sao nói được? Không ai muốn nói lên cái sự thực ấy: Một con người chối bỏ gốc rễ. Một đứa con chối bỏ mẹ cha mình... Có thể tìm kiếm một mảy bụi tin cậy nào ở nơi họ...?

- ...

- Này Thành, tối mịt rồi. Cậu hãy rửa mặt nước lạnh để tinh thần tỉnh táo. Rồi cô ta ra: Không thể có một cuộc đời tốt đẹp với người con gái ấy đâu...

Ngày rằm tháng chín âm lịch, vẫn có một người đàn bà đội quả gổ sơn tới nhà ông bà Huy. Ấy là bà dì ruột của Thành lên hỏi Vượng cho anh. Sau lễ hỏi ba tuần tới một đám cưới vội vã chừng hơn hai chục người vừa họ mạc vừa bè bạn tham gia. Tại sao nhỉ?... Cho tới giờ, Thành cũng không hiểu nổi. Mọi chuyện xảy ra bập bênh như bước chân của kẻ mộng du. Sau buổi chiều Quán tới nói chuyện

Thành đã bỏ căn phòng của anh, tới ở nhờ nhà một bà cô ở tít Ô Cầu Dền. Anh hiểu rằng nếu còn ở lại nhà mình, anh sẽ không chống đỡ nổi sức cám dỗ của Vượng. Dù im lặng không đáp lời Quán, anh vẫn biết Quán có lý và thương yêu mình. Một đứa con ngoan mặt đi không nhận cha mẹ, cảnh tượng ấy có gì khủng khiếp đối với những trái tim bình thường. Tiếc Vượng, nhưng chàng trai thầm mong mọi chuyện rồi sẽ qua và anh sẽ tránh được phiền nhiễu để chuyên tâm vào học tập. Nhưng số phận không buông tha anh. Ba ngày tới nhà không gặp Thành, Vượng đã đến thẳng trường. Hôm đó, tại giảng đường có buổi thuyết trình của chuyên gia hội họa nước ngoài nên cô đoán chắc Thành không thể nào không tới nghe giảng. Chàng trai vừa từ quán giải khát dành cho sinh viên bước ra, cô đã đứng sừng sững trước mặt anh:

- Em tìm anh suốt ba ngày qua.

Cô kêu to, khiến những người xung quanh ngoái lại nhìn.

Chàng trai hổ thẹn, vội vàng nói:

- Vượng đừng kêu to thế... Ra ngoài này tiện hơn.

Nhưng cô không những đứng nguyên tại chỗ, mà còn cao giọng:

- Anh dối em thế... Nói lời rồi lại nuốt lời...

- Tôi xin Vượng...

Chàng trai van vỉ, mắt hốt hoảng nhìn quanh. Xưa nay, anh chưa có điều tiếng gì. Không cần thận, người ta sẽ nghĩ anh đã làm điều gì ám muội.

- Tôi xin Vượng... Trở về nhà tôi rồi nói chuyện.

Thành van vỉ lần thứ hai, anh hồi hải rời quán nước. Cô gái bước theo anh, sai những bước chân điềm tĩnh và kiêu hãnh. Biết bao chàng trai ngược cặp mắt ngỡ ngàng theo:

- Người đâu mà đẹp thế nhỉ? Hết xảy...

Chừng hai mươi phút sau, họ đã ngồi trong căn phòng xinh xắn của Thành. Lần này, Vượng không khóc nữa, hai má đỏ ửng, mắt long lanh phần nộ, cô hoàn toàn điều khiển anh chàng khốn khổ trước mặt mình:

- Anh đã hứa không bỏ em lúc khó khăn, rồi anh lại chạy trốn hèn nhát như một tên lính đào ngũ. Anh có còn là đàn ông hay đã biến thành một kẻ mặc quần lụa đen rồi?...

Thế mà em đã khấp khởi mừng thầm rằng trong lúc sa cơ lỡ bước gặp quý nhân. Chẳng thà anh đừng hứa hẹn gì còn dễ chịu hơn... Mắt cô sáng lóa như làn nước, và giọng nói của cô cũng như nước chảy. Thành ngồi rũ trước Vượng, cả đầu lẫn mặt nóng bừng lên. Phải, anh đã hứa với cô sẽ gỡ giúp những khó khăn, anh cũng đã nói với cô rằng anh thương cô như thương một người em gái. Sao không nói thể được, trước những dòng nước mắt trong

suốt như pha lê chảy từ đôi mắt đen của cô?... Và, vào thời khắc cô gọi tên anh thống thiết như những hồn ma kêu gọi kẻ lái thuyền.

- Anh Thành...

Vượng tới ngồi bên anh, thì thầm:

- Đừng giận em nhé, đau khổ làm cho con người thành ma quỷ, còn sung sướng sẽ biến họ thành Phật thành Tiên. Đời em đã phải hứng chịu biết bao nhiêu nỗi đầy đọa, bây giờ tình yêu đầy đọa em lần nữa. Anh Quán có một gia đình tử tế, và anh ấy đã tìm cách rũ bỏ em để khỏi phải hứng chịu chung những gánh vác nặng nề...

Lời lẽ của cô khứa vào tim chàng trai như những lưỡi dao lá mía. Thành chợt nhớ tới một chiều đông của năm học đầu tiên bảy tám chàng sinh viên ngồi ăn lạc rang trong căn phòng này. Giữa mọi chuyện trời biển của họ, ai đó liền nêu lên những tiêu chuẩn kén chọn người yêu. Và Quán đã vui vẻ tán đồng quan điểm của Trường, một anh xấu trai nhưng tốt phúc vợ được một cô gái khá giả:

- Con một nhà giàu, cậu Trường giống chuột đói tháng ba bống sa chính gạo...

Thành nghĩ:

“Chắc chắn Quán yêu Vượng khi nghĩ cô là cái chính gạo thơm tho kia. Tới lúc phát hiện cô còn những năm anh chị

em nữa cậu ta liền tìm cách tháo xích...

Ý nghĩ ấy vừa chợt tới, đã đóng đinh vào óc não Thành.

Không một lô- gích nào thuyết phục anh được nữa. Chàng trai thấy sứ mạng thiêng liêng của mình là phải cứu vớt cuộc đời người con gái tội nghiệp. Anh bảo:

- Vượng đừng lo. Rằm tháng chín này sẽ có người mang lễ ăn hỏi tới ngõ nhà em.

Lời nói mạnh như lệnh của một quân vương. Vào khoảnh khắc ấy, nó vừa bộc lộ bản lĩnh kiêu hãnh chưa từng có dịp bột phát của chàng trai, vừa đẩy anh vào một tình thế không thể còn cứu gỡ...

Vượng ngược nhìn anh, tin cậy. Cô giống một con thỏ ngoan với bộ lông nhung. Trong cô, có tiếng chuông lanh lảnh đang reo: Thắng!... Cô không còn nhục nhã ê chề với xóm giềng bè bạn nữa. Con cá sống lại còn nhỏ hơn con cá cắn câu. Ông thầy tử vi nói đúng thật: Đời cô luôn luôn có quý nhân phù trợ...

Hai hôm sau, Thành gặp Quán trên lớp.

- Thành, lại chìm tàu rồi hay sao?

Quán cất tiếng hỏi, ánh mắt lướt trên gương mặt bạn sục sạo, tìm kiếm. Và khi Thành còn đang im lặng, Quán đã lắc đầu:

- Tội tệ thật.

Chàng trai buông tiếng thở dài, nhìn bạn thương hại. Không một ai muốn giữ liên sỉ lại cam chịu người khác nhìn mình bằng con mắt thương hại. Cái nhìn ấy chỉ dành riêng cho người trưởng thành nhìn lũ trẻ vị thành niên, cho những ai lảnh lặt nhìn kẻ tàn tật, những người đàn bà nhìn con mèo, con chó yêu của họ bị kẻ ác đánh đập... Thành hiểu điều ấy. Lòng tự trọng bị chà sát, đột ngột, anh gầm lên:

- Tớ yêu cầu cậu im đi i i...

Vừa lúc, giáo viên chủ nhiệm bước vào. Ông lần lượt nhìn hai chàng trai:

- Tôn- stôi và Đốt- tôi- ep- ski thù ghét nhau trên phương diện nghệ thuật nhưng luôn luôn quý trọng nhau về phía con người. Các cậu vừa làm cái trò bỉ ổi gì thế?... Tranh nhau miếng cơm hay tranh nhau một cô gái? Tôi không nghĩ rằng người ta có thể trở thành nghệ sĩ lớn với một nhân cách nhỏ...

Hai người cúi mặt lĩnh ra ngoài lớp. Một người đi về phía cửa trước, người đi về phía cửa sau.

Tối hôm đó, Thành buồn đến mức phải mua rượu về uống. Xưa nay, anh chưa bao giờ dám nghĩ tới chuyện mua rượu mạnh. Ngay cả khi người khác nài ép một vài giọt, chàng trai cũng đã tránh xa. Rượu vào, Thành rơi xuống

một khoảng không bập bênh, u mê. Rồi lênh đênh trong cảm giác lạ lùng ấy, anh chợt thấy rằng tất cả những giờ phút bên Vượng, anh đều bồng bềnh giữa ngọn triều u mê khắc khoải như thế, và bầu trời xung quanh tắt đi mọi ánh sao, mọi ánh đèn...

- Có cái gì bất ổn trong con người ta...

Chàng trai nghĩ. Nhưng cái gì đó bất ổn, anh không gọi tên, không cắt nghĩa được. Anh nằm vật ra giường, dần dần thiếp đi cho tới chín giờ sáng hôm sau. Thức dậy, Thành ra ngoài phố lang thang. Anh muốn rời căn phòng của mình để khỏi nghĩ ngợi. Cái không gian lúc này đầy ứ hình ảnh người con gái đã nhảy bổ vào đời anh như một toán lính dù đột ngột xâm chiếm vùng đất lạ. Sắp tới rằm tháng chín. Chỉ còn năm sáu hôm nữa thôi...

- Rằm tháng chín này, mình sẽ đem lễ lên cầu hôn với Vượng và cô sẽ trở thành vợ mình. Quán đã đi gần hết đoạn đường để rồi phần chung cực mình gánh vác. Giống như vai kịch tới màn chót phải thay kếp hát. Không biết đây là may mắn hay rủi ro?...

Chàng trai bước thất thểu trên hè phố. Anh tự cay đắng vì mình. Quán đã yêu Vượng hơn một năm trời nhưng rũ bỏ cô chóng vánh như người ta rũ những hạt mưa bóng mây đọng trên tấm vải mưa. Còn anh, mới chỉ vài tuần lễ lâm

cục đã sa vào bst quái trận đồ không lối thoát.

- Quán mạnh hơn mình và sáng suốt hơn mình. Phải thừa nhận là như thế...

Đi mãi, Thành thấy phố Bà Triệu hiện lên trước ngã ba. Ở đó, có một danh họa đã ngoài năm mươi tuổi sống độc thân. Ông lập dị nhưng tốt bụng, đam sinh viên hội họa vừa yêu ông vừa thèm muốn những thành công của ông. Buổi sáng chưa ăn gì, chàng trai đói. Anh biết nhà danh họa có một chiếc bếp dầu nhỏ và một thùng gạo thường trực dành cho những kẻ độc thân làm nghệ thuật vào lúc không còn vét nổi một đồng xu nhỏ trong túi quần. Thành gõ cửa. Có tiếng quát vọng ra:

- Cậu nào đấy? Cứ đẩy cửa mà vào.

Chàng trai mở cửa, vào nhà. Họa sĩ lớn đang vẽ. Một cô gái chạc hai mươi, đẹp man rợ ngồi trước mặt ông. Khi cô ta quay mặt lại, Thành nhận ra Hồng tác- ta, người đã bà trẻ nổi tiếng trác táng trong thành phố. Cô ta tầm thước nhưng nẩy mỡ, đôi mắt rất to, rất sâu, kiểu mắt gái nhảy, vừa ướt vừa mờ như nó đã được tạo ra từ trong bóng tối của các bar. Cặp môi mỏng tô son bóng nhẫy. Vàng trái dô bướng bỉnh và giàu ham muốn. Những lọn tóc buông trên đôi vai tròn. Người đàn bà trẻ nhìn chàng trai như nhìn vào chỗ không người. Anh cũng nhìn cô với đôi mắt như thế.

Nhà danh họa ngẩng đầu lên:

- Uống một chén con chứ?

Thành đáp.

- Cảm ơn, nhưng em đang đói, xoong cơm Thạch Sanh của anh đâu?

- Tưởng có sự gì lạ?...

Họa sĩ cười lớn khà khà: Bao tử biểu tình với nghệ thuật hội họa là chuyện thường. Hôm nay tớ có bánh mì kẹp thịt để sẵn trong tủ kia kìa, lấy ra mà chén.

Miệng nói, tay ông không rời cây bút vẽ. Vào nhà ông, ai cũng thấy mình là chủ nhân. Thành mở tủ, lấy bánh mì ăn, rồi châm bếp đun nước pha trà. Rót cho nhà danh họa một chén, rót cho mình chén thứ hai, chàng trai vừa nhâm nhi uống vừa ngắm nét bút vờn trên mặt vải. Thoạt đầu, để chờ đợi. Rồi sau, anh bị lôi cuốn bởi sự say mê nghề nghiệp đến mức quên cả tình cảm sâu muộn của mình. Tới khi cô gái đứng lên, vắn lưng, uốn éo một cách hoàn toàn bất nhã ngay trước mặt họ, anh mới sực tỉnh.

- Thôi, mỗi lần rồi, em về đã.

Cô nói, không chờ trả lời bước khỏi phòng. Nhà danh họa vẫn ngồi nguyên trên ghế nên Thành phải bước ra đón cửa cho cô ta. Quay vào, Thành nói:

- Người đàn bà có tên ở mọi chuyện dơ dáy trong thành

phổ. Thiếu mẫu sao mà anh thuê cô ta?...

Họa sĩ lớn cười khà khà:

- Tớ biết, tớ biết... Nhưng hãy tha thứ cho nàng, bởi vì nàng đẹp.

Thành không hỏi thêm câu nào nữa. Anh nói chuyện nghề nghiệp với người nổi tiếng là Mạnh Thường Quân của giới hội họa. Câu chuyện kéo dài tới tận chiều, qua một cuộc rượu không thịnh soạn nhưng mặn mà. Tuy nhiên, câu nói của nhà danh họa cứ ngân lên trong óc não chàng trai một âm vang dai dẳng:

- Hãy tha thứ cho nàng, vì nàng đẹp quá...

Chín giờ kém mười lăm, Thành loạng choạng trở về phòng. Anh thốt câu nói đó ra khỏi cửa miệng rồi lăn xuống ngủ. Và sớm hôm sau, không còn đắn đo thêm phút nào nữa, Thành đạp xe tới nhà bà dì ruột, nhờ bà sắm sanh lễ vật tới rằm hỏi vợ.

*

**

Ông già Ớt bỗng nói mê lắm nhảm. Thành mở mắt, khung trời tím với những gợn mây lặn tẩn ngượng động trước mái lều. Sắp sáng rồi vì biển lặng như không còn tồn tại trong vũ trụ xưa cũ mà nó đã trị vì tới mỗi mòn và buồn chán. Nhưng ở phía đông, ánh lê minh xanh nhạt rợn lên.

Khấp xóm cát, tiếng gà gáy từng hồi nao nức vắng tới.
Tiếng gà quen thuộc thức tỉnh trong anh niềm khát khao
một ngọn lửa nhen nhúm, một âm thanh dịu ấm đời
thường, một sắc màu trù mển, niềm yêu thương tồn ứ
vĩnh cửu nơi sâu thẳm của tâm hồn... Có lẽ rằng đời sống
phải thế chẳng? Phải xóa đi và phải gây dựng lại. Lờn một
bài hát nào đó anh còn nhớ: “Và trên cát, sóng hững hờ
xóa dấu chân...” Những con sóng vô tri, người ta không có
quyền dần dỗi nó. Họa sĩ hiểu rằng cuộc chạy trốn của anh
vô nghĩa. Bởi vì, ngay trong lúc dĩ vãng đang vụn thất trái
tim hối tiếc của anh, anh vẫn bị ám ảnh bởi ánh mắt của
người xa lạ ấy. Một đôi mắt vừa lạnh lùng vừa ấm áp, vừa
đầy ải con người vừa thiết tha kêu gọi họ trở về...

Dương thu Hương

Hoa Tầm Xuân Của Mùa Thu

Chương 4

Thành đã quay về Hà Nội sau khi hoàn tất bức chân dung sơn dầu cho cô Huyền. Ông già Ớt đưa anh ra tận ga. Họ không nói một lời suốt dọc đường, mặc con ngựa kéo xe gõ móng lộp cộp. Rồi, tới trước những bậc tam cấp bằng đá học của nhà ga, ông già làng biển chìa tay cho họa sĩ:

- Chú đi khỏe nhá. Về với tôi nữa chứ?
- Nhất định cháu sẽ về.

Thành đáp, tay xách túi du lịch, lưng đeo ba lô tiến vào phòng đợi. Anh nhìn thấy chiếc xe kéo ông già đi qua đoạn đường vòng lẹ làng gần như lướt trên mặt nước, túm lông ngũ sắc cắm trên mũ ngựa bắt nắng óng ánh. Thành còn đứng một lúc lâu, theo dõi đám bụi trắng di chuyển trên quốc lộ, tiếng lục lạc mỗi lúc một xa dần và con ngựa chỉ còn nhỏ như con sơn dương chạy giữa những dải đồi thoai thoải. Tàu đến chậm, anh phải chờ bốn giờ rưỡi

đồng hồ. Non hai ngày sau, Thành mới về tới Hà Nội. Việc đầu tiên anh làm là tìm tới ngôi nhà có người đàn bà anh tưởng nhớ. Ngôi trường tầm thường như mọi ngôi trường khác trong thành phố. Một tấm bảng thông báo tin tức, mấy hàng quà rong, cây cột điện có treo hộp thư đã hai giờ vì mưa gió. Họa sĩ chăm chú nhìn những chi tiết cũ kỹ của một góc phố cũ được xây dựng từ thời trước cách mạng. Anh đã qua lại đây hàng trăm lượt nhưng bây giờ nó mới trở thành cảnh trí được ghi nhận trong ký ức. Người đàn ông chợt thấy tim đập dồn lên, thắc thỏm khi hai cánh cửa ngôi trường hé mở và một tốp giáo viên đi ra. Hai chàng trai, một phụ nữ tóc hoa râm, một cô gái má bánh đúc, tóc cắt ngắn. Không có người đàn bà đó... Thành đi đi lại lại trước cánh cổng đã khép, chờ đợi. Thỉnh thoảng, người thường trực lại mở cửa cho các giáo viên đã hết giờ giảng về nhà. Cứ như thế, những tiết học lần lượt nối nhau qua. Mười hai giờ trưa, trống đánh dồn rã, hai cánh cửa sắt mở toang, học sinh ủa ra nhốn nháo, ầm ĩ. Người đàn ông cố sức tìm trong đám đông, nhưng anh đành thất vọng trở về. Hôm sau, Thành lại tới trường lần nữa. Cũng không gặp người đàn bà đó. Họa sĩ nổi cáu, vừa đi vừa tự rửa sả mình:

- Trò ngớ ngẩn. Tìm kiếm, chờ đợi một người đàn bà,

trong khi bất cứ lúc nào ta cũng vẫn được một cô gái trẻ măng xinh đẹp, ăn mặc như các diễn viên màn ảnh mô-đéc nhất...

Anh tìm một quán cơm bình dân, ăn cho qua bữa và trở về phòng vẽ. Ngồi giữa đồng phác thảo, giấy bút ngổn ngang, Thành nhìn những hạt bụi ngũ sắc nhảy nhót trong làn nắng hiếu qua khe cửa. Đã mấy lần anh cầm bút lên nhưng lại bỏ xuống vì biết trước dầu có vẽ cũng chẳng thành công. Người ta không thể cầm bút đứng trước giá vẽ đều đặn ngày nọ qua ngày kia như anh thợ chữa đồng hồ cầm tuốc-nơ-vít, như cô thư ký gõ máy chữ. Khi anh không có ngọn lửa say mê, đốt cháy mọi thú vui khác và áp đảo anh bằng chính hơi nóng ngọt ngào chết người của nó, anh đừng hòng tìm được nguồn cảm hứng siêu việt dẫn đến thành công... Người đàn ông thở dài, ném những phác thảo vào góc tường rồi mặc áo, đi ra phố.

Giữa thu, vào lúc trời chiều, hơi lạnh se se thấm vào da thịt. Những chiếc lá xanh thẫm, gần như đen lại, chen trong bóng hoàng hôn. Một làn khói mỏng lơ lửng giữa khung trời thành phố. Tiếng chim kêu trong các vòm cây trở nên vang động hơn. Khuấy đảo tâm hồn con người nhiều hơn vào lúc trở mùa. Họa sĩ bước mãi một, người qua đường có thể lầm tưởng anh đi tới một cuộc hẹn hò

vội vã hay một công việc cần thiết nào đó. Thành không thích lối đi nhênh nhang, vừa đi vừa ngơ ngẩn ngẫm nhìn phố xá của lũ trai trẻ. Giữa cuộc sống hối hả này, nó dị hợm quá chừng. Lang thang lúc lâu, anh chợt thấy mình đến trước ga Hàng Cỏ. Một đám đông đang nối đuôi nhau qua cửa vào ga. Một đám đông khác, đứng túm tụm chờ giữa khoảng sân lấm bụi. Thành loanh quanh vòng qua sân ga, bộ như người đón tàu. Anh thấy một người đàn ông trạc tuổi mình, đứng cạnh chiếc xe Hon- đa 50 nữ. Anh này đưa mắt nhìn Thành ba bốn lần, vẻ thăm dò. Sau một lúc lâu, người đàn ông kia cất tiếng:

- Xin lỗi anh...

Họa sĩ quay lại. Người đàn ông nói e dè:

- Xin lỗi, tôi muốn phiền anh tí chút.

Thành gật đầu:

- Được thôi.

- Chắc anh cũng đang đợi tàu Thống Nhất như tôi – Người đàn ông nói và không đợi Thành trả lời, tiếp tục – Phải nửa giờ nữa tàu mới vào ga, vậy mà tôi đã đứng chờ ở đây từ lúc hai giờ chiều. Phiền gửi anh chiếc xe, tôi đi ăn bát phở. Xe khóa rồi nhưng vẫn phải có người trông mới dám bỏ đi. Tội ăn cắp liều lĩnh lắm.

Thành nhìn người đàn ông, anh ta có vẻ hiền lành. Một

gương mặt cân đối nhưng hơi khắc khổ, mái tóc đã có sợi bạc nơi thái dương. Họa sĩ gật đầu:

- Tôi nhận lời, nhưng nhanh nhanh lên nhé.

- Rất nhanh.

Người đàn ông đáp rồi vội vã băng qua đường. Anh ta mất hút vào đám đông ngay tức khắc. Hai mươi lăm phút sau, anh ta quay lại, hồ hởi cảm ơn họa sĩ. Rút trong túi ngực ra hai điếu thuốc đầu lọc loại sang tự châm lửa mời Thành một điếu và hút điếu còn lại. Vẻ mặt người đàn ông mãn nguyện. Thỉnh thoảng, anh ta đưa mắt liếc đồng hồ. Tự dưng, Thành tò mò. Anh muốn biết người đàn ông ngày đón chờ ai mà kiên gan nhìn dõi, đứng giữa khoảng sân lảm bực suốt buổi chiều. Anh làm bộ vô tình, hỏi:

- Anh đón chị nhà?

- Vâng.

Người đàn ông gật đầu tức khắc, rồi sau đó ngượng ngịu nói thêm: À, cũng gần gần như thế...

Trên môi anh ta ngưng đọng một nụ cười rụt rè và tràn trề hạnh phúc. Vừa lúc đó, loa phóng thanh cất tiếng thông báo tàu vào ga. Gương mặt người đàn ông bừng lên.

Niềm vui đó làm giãn những nếp nhăn dưới đuôi mắt, phủ lên làn da một màu sắc tươi tắn. Trông anh ta trẻ lại đến dăm tuổi. Họa sĩ ngạc nhiên vì sự biến đổi ấy. Anh ngờ

ngẩn nhìn.

- Còi rồi. Tàu đang vào ga...

Người đàn ông bảo Thành.

- Tàu vào ga...

Họa sĩ lặp lại như cái máy rồi không chào người đàn ông, anh đi sang bên kia đường.

- Đây là tình yêu... Một người đàn bà có thể làm một người đàn ông xao xuyến đến như vậy. Đây là phép màu nhiệm mà những ai không còn tin ở tình yêu không bao giờ tìm thấy. Mình đã biến thành một kẻ bệnh hoạn, một gã đàn ông cao ngạo và thù ghét đàn bà... Không bao giờ mình còn có niềm vui như người đàn ông kia đã có...

Từ ngày Vượng phản bội Thành, anh đã chung đụng với nhiều cô gái khác. Mỗi cuộc chung đụng ấy đem lại cho Thành một chút ít thú vui, một vài khoản tốn kém và những hối tiếc, những khinh ghét chất chồng. Anh đọc thấy những ham muốn trụi trần sau các gương mặt son phấn mỹ miều kia:

- Em cần chiếc áo lông màu gì?... Anh sẽ gửi cậu bạn mua cho em trước khi mùa rét tới.

- Anh sẽ vẽ cho em một bức chân dung mà các bạn trai em phải yêu em thêm năm lần mỗi khi ngắm nhìn nó.

- Em cần một đôi giày da mới phải không?... Chờ anh vài

hôm nữa nhé...

Chỉ có những cô gái chịu đựng được vẻ ngạo mạn của Thành, cái điệu cười mỉa mai và những cử chỉ tưởng chừng lịch sự nhưng thực chất lại thô lỗ mới lai vãng tới căn phòng anh ở. Đôi khi chán ngán, anh thẳng tay tống khứ các cô ra ngoài. Và rồi ngồi một mình trong căn phòng tối om không buồn bật điện, anh hồi tiếc tuổi trẻ của anh, hồi tiếc tình yêu chưa kịp đến đã tan biến như bọt xà-phòng. Anh thấy tâm hồn mình đang ngấm dần chất độc dược mà không có cách nào tẩy uế...

- Tại sao chứ? Tại sao...

Con người có thể cắt nghĩa được dễ dàng cỏ cây, sấm chớp nhưng lại vô cùng khó khăn khi muốn tự cắt nghĩa mình.

- Tại sao?...

Họa sĩ trở lại căn phòng quanh quẽ của anh, nơi nhiều người đàn bà đi qua nhưng không một gương mặt nào gợi cảm lại. Bốn bức tường tro trọi. Cả những giá vẽ, những bức tranh anh hài lòng nhất cũng tẻ nhạt vào lúc này. Có lẽ anh muốn một bức vẽ mới, một dòng sông, cánh buồm, đàn chim nghiêng xuống bọt nước, rặng cây tươi thắm như những ngọn lửa xanh... một bức vẽ với lòng triu mến, giống như một gương mặt mà anh muốn được nâng niu...

Sáng hôm sau, Thành trở lại ngôi trường. Anh gặp ông già gác trường, dò hỏi về người đàn bà mặc quần jean nhưng màu xám nhạt, áo sơ mi xanh da trời.

- Tôi biết, tôi biết... chị Vân. Chắc anh ở trên Bộ xuống mời chị ấy dự hội nghị khoa học giáo dục phải không? Anh ngồi đây chờ, tôi vào văn phòng gọi...

Ông già thường trực đáp lại vồn vã. Thành ngõ ngàng trước vẻ nồng nhiệt ấy, anh ngồi im chờ đợi. Khoảng mười phút sau, ông ta quay lại với người đàn bà. Hôm nay, chị mặc quần lụa đen với chiếc áo sơ- mi hoa rực rỡ. Trông chị trẻ trung và xa lạ hơn buổi chiều mưa tại nhà bảo tàng. Vừa đi, chị vừa chuyện trò với người gác cổng, khẽ lắc mái đầu, miệng cười tươi tắn:

- Nụ cười ấy là nụ cười của một đứa trẻ...

Họa sĩ trầm nghĩ và anh bắt đầu thấy bối rối, không biết nên ngồi im hay đứng lên. Sau cùng, chị đã tới, đưa mắt nhìn anh ngạc nhiên nhưng không hề sửng sốt:

- Chào chị Vân...

Họa sĩ đứng lên. Người đàn bà khẽ cúi đầu:

- Vâng, chào anh... Chắc anh có việc cần gặp tôi?... Mời anh vào văn phòng...

Ngập ngừng một chút, chị nói thêm: Ở đây, chúng tôi không có phòng khách riêng, nên...

Thành vội vã nói ngay, sợ bỏ lỡ một cơ hội may mắn:

- Xin mời chị tới một quán trà nào đó gần đây... Như thế tiện hơn.

Thiếu phụ suy nghĩ vài giây rồi đáp: - Cũng được.

Thành chào ông già gác cổng, với cái vẻ hấp tấp mà anh chưa từng có. Hai người đi dọc phố. Họ im lặng suốt quãng đường đó, cho tới khi Thành tìm được một quán giải khát sạch sẽ và vắng khách:

- Ta vào đây được không?

Anh hỏi.

- Tùy anh.

Người đàn bà trả lời.

- Chúng ta có thể nói được nhiều chuyện ở nơi này.

Thành đáp lại. Anh chờ thiếu phụ vào quán trước nhưng chị dường như không mấy may chú ý tới điều ấy. Chị chọn chỗ ngồi, vén mái tóc bên tai một cách tự tin rồi hỏi anh:

- Xin lỗi, có lẽ anh là người của Bộ? Chúng tôi chưa chuẩn bị xong bản báo cáo các anh yêu cầu.

Thành im lặng lắc đầu, thay vì trả lời chị, anh gọi chủ quán lấy đồ giải khát rồi hạ giọng:

- Chẳng lẽ chị không nhận được tôi sao?

Người đàn bà nhú mày:

- Thôi, đừng chơi trò ú tim ấy nữa. Anh cứ nói thẳng cho

tôi biết xem sao. Chúng ta đâu còn ở cái tuổi đánh đố nhau thua được.

Gương mặt chị bình thản nhưng hơi nghiêm khắc. Và Thành thấy hai mang tai nóng lên vì chạm lòng tự ái. Tuy vậy, anh hiểu rằng anh không có quyền bực chị. Anh gượng nhẹ:

- Chị có nhớ buổi chiều ở Nhà bảo tàng không. Lúc cơn mưa đến bất chợt và chúng tôi phải tháo gỡ những tấm bảng trang trí đưa vào trong hành lang. Lúc đó, chị ngồi chờ học sinh tham quan...

- A... a... tôi nhớ rồi...

Người đàn bà trẻ kêu lên.

- Tôi còn nhớ chị đang đọc một cuốn sách. Đó là cuốn Jadic của Von- te.

Người đàn bà nhìn anh, thay cho một lời tra vấn. Thành nói tiếp.

- Lúc ấy, tôi đã buông những lời rất bất nhã...

Người đàn bà gật đầu, ngắt lời anh:

- Bây giờ tôi đã nhớ lại tất cả. Đây là những lời lẽ...

Thành tiếp:

- Những lời lẽ tầm bậy, lố bịch nữa... Vì thế, tôi muốn tìm gặp lại chị để xin chị cảm thông.

Thiếu phụ lắc đầu:

- Không cần.

Ngừng lại ít giây, chị thêm: Có lẽ điều đó cần cho anh hơn là cho tôi. Tôi đã quên hoàn toàn nếu như anh không gọi lại.

- Tại sao chứ? Chẳng lẽ chị không có một chút bất bình? Thành gặng hỏi. Người đàn bà ngược nhìn anh, và họa sĩ thấy rõ những rạch sáng lấp lánh trong mắt chị:

- Tôi bất bình làm gì? Chúng ta không thể bất bình được với hàng vạn người buộc phải gặp gỡ, phải quan hệ trong đời sống. Bởi có những người bình thường, và những người khác rơi vào trong trạng thái bất thường nào đó.

Người đàn ông bật cười:

- Chị cho tôi là một thằng khùng.

- Không hẳn thế – Thiếu phụ trả lời – Nhưng có lẽ anh cũng không được quân bình lắm về mặt tâm lý. Chỉ vì ân hận mà anh tìm gặp tôi thanh minh hay sao?...

Chị cười, hồn nhiên như một cô bé cười trước những trò chơi ngộ nghĩnh, rồi nói tiếp: Vậy thì mọi chuyện đã xong. Anh không cần áy náy nữa... Bây giờ, tôi phải trở lại trường. Chúng tôi đang bận bịu đôi chút vì công việc, xin anh cảm thông...

Không chờ anh trả lời, chị đứng lên, nghiêng đầu chào rồi bước ra. Thành ngồi sững trước hai cốc nước giải khát

còn nguyên vẹn, rồi anh hối hả chạy theo:

- Vân... chị Vân...

Người đàn bà dừng lại.

- Chị Vân... Họa sĩ tìm lời: Ít nhất, chị cũng xem như là...
chị cũng xem hành động của tôi là một thiện ý. Chúng ta
có thể trở thành những người bạn... như những người
bạn bình thường trong cuộc sống. Xin chị hãy cho tôi địa
chỉ.

Người đàn bà nhìn Thành một lượt như để thẩm định lại
một cách chắc chắn những ý tưởng chị đã có. Rồi chị cất
tiếng cười:

- Nhưng anh là ai chứ?...

- Tôi... tôi...

Người đàn ông bỗng nhiên trở nên luống cuống: Tôi là
Thành, họa sĩ, giảng viên trường...

Anh hối hả lục trong túi áo tám danh thiếp in sẵn trao cho
Vân. Và chị, liếc nhìn tám danh thiếp mỉm cười: Tôi không
có danh thiếp để trao đổi với anh đâu...

Mặt Thành đỏ bừng, anh hối hả nói:

- Xin chị thông cảm, nghề chúng tôi cho phép in những thứ
này một cách dễ dàng... Tôi chưa đến nỗi... là kẻ hợm
mình.

Vẻ thành thật của Thành khiến người đàn bà dịu lại. Chị

thôi cười, hạ giọng nói:

- Anh Thành ạ, chắc chắn tôi không có thời giờ tới nhà anh chơi. Còn nếu anh muốn, xin mời tới chỗ chúng tôi. Địa chỉ của tôi là...

Họa sĩ lấy bút, ghi vào lòng bàn tay. Khi người đàn bà thoăn thoắt đi về phía cổng trường, anh còn đứng sững sờ một lúc nữa. Bà chủ quán giải khát ló đầu ra. Thành trả tiền rồi đi như bay tới góc đường lấy xe, phóng về nhà. Hăm hở như chàng thiếu niên lần đầu được tham dự buổi dạ hội dành cho những kẻ trưởng thành.

Dương thu Hương

Hoa Tầm Xuân Của Mùa Thu

Chương 5

Vân ở trong một gian phòng hẹp chừng mười lăm thước vuông, chỉ bằng nửa phòng vẽ của Thành. Trong gian phòng nhỏ bé ấy, vừa đủ kê hai chiếc giường gỗ cá nhân, một tủ đựng quần áo, một tấm gương rời có giá đỡ gỗ cắm lai với vân rất đẹp, một chiếc bàn thấp chắc xưa kia là bàn trang điểm và bộ bàn ghế mộc, hẳn là bàn ghế nhà trường phát cho giáo viên. Không thứ đồ vật nào khó coi, chúng tồn tại rất hợp lý trong cái khung cảnh cần có, dù nhiều hay ít giá trị kinh tế. Vân thích cây cỏ. Trên bàn chị cắm vài bông su si vàng trong đĩa sứ cao chân. Dọc tường, chị treo những bình đất nung hình trái bầu trồng cỏ tóc tiên hoa tím. Ngoài hiên, và trên bậu cửa sổ, la liệt các chậu cúc gấm, bạch lão mi, lan phi hồng điệp. Đứa con gái của Vân chừng sáu tuổi, xinh xắn. Nó rót nước trong tích mòi Thành:

- Mẹ Vân còn bận tắm. Cháu mời bác uống nước ạ.

Xong, con bé ngồi xuống ghế, đối diện với anh, trả lời mọi câu hỏi của anh đúng như một vị chủ nhân lịch sự. Khi nghe tiếng guốc của mẹ ngoài cửa, nó mới đứng lên:

- Mẹ Vân chút tắm xong rồi ạ. Cháu chào bác đi chơi.

Thành bảo người đàn bà:

- Cháu bé của chị chắc chắn sẽ trở thành nhà sư phạm mẫu mực. Nó trang nghiêm và rành rọt quá.

Vân cười:

- Bây giờ là như thế. Nhưng tương lai, còn phải chờ xem.

Chị ngồi xuống trước anh, rũ mái tóc ướt vừa gội. Hai cánh tay mịn và trắng phớt bên ngoài tấm áo xẻ vai, dường chỉ rua li ti như những hạt vừng. Thành nhìn rõ một mụn ruồi hơi trái tai Vân, những nếp nhăn mờ hằn dưới đuôi mắt chị và những sợi lông tơ phơn phớt trên hai má. Đã lâu lắm, anh mới nhìn một gương mặt không tô điểm, nó gợi cho anh cảm giác ngỡ ngàng nhưng tin cậy.

- Có lẽ điều người ta mong mỏi trước tiên ở người đàn bà chung sống với mình phải là niềm tin cậy. Quán có lý...

Thành nghĩ, thoáng một chút cay đắng thương thân, một chút ghen tị với người bạn có tâm hồn mạnh mẽ và khả năng quyết đoán hơn mình. Anh nhìn Vân, nói một câu vô nghĩa, cũ rích:

- Tôi có làm phiền chị nhiều không?

Thay vì trả lời, người đàn bà đẩy chén nước tới trước mặt anh.

- Mời anh xơi nước cho nóng. Mẹ con tôi thích uống nước với ủ gừng. Đó là thói quen bà ngoại cháu còn để lại.

Ánh mắt chị gợn lên nét buồn. Họa sĩ ngấm nhìn những làn sáng phản chiếu qua ô cửa đuổi nhau trên đôi mắt người đàn bà rồi anh chợt mong muốn mình cũng có phần chia sẻ niềm nhớ nhung trong đôi mắt ấy. Anh muốn anh được là bà lão đã quá cố thích uống nụ với ủ gừng, thích được là đứa con gái bé bỏng của Vân, để rồi anh cũng sẽ được chia niềm trù mến ấp ủ của chị. “Mình là một đứa trẻ bơ vơ...” Thành ngậm ngùi nghĩ. Thấy anh ngồi im lặng, người đàn bà nhắc anh lần thứ hai:

- Kia, mời anh xơi nước.

Họa sĩ ngẩng lên. Anh định nói điều gì đó, nhưng đã có tiếng lao xao của một đám trẻ ngoài cửa:

- Cô ạ, chúng em chào cô ạ. Thầy hiệu trưởng mời cô lên văn phòng họp đột xuất. Ngày mai, có phái đoàn giáo dục Lào tới thăm trường ta.

Vân nhìn anh, với nụ cười ái ngại:

- Công việc của chúng tôi thất thường như vậy, anh thông cảm cho.

Chị tiến anh ra tận cửa, ngập ngừng định nói thêm điều gì nữa nhưng lại thôi. Thành trở về nhà. Người ta đang chờ anh để bàn việc đưa sinh viên xuống các cơ sở sản xuất thực tập. Họa sĩ bận rộn mất hai tuần. Anh đi Hải Phòng, Hải Hưng, Vĩnh Phú làm việc rồi trở lại Hà Nội với chiếc cặp đầy ắp những quần áo bẩn. Khi mở cửa, Thành không vào nhà ngay mà đứng một lát, nhìn căn phòng của mình, những bức tranh những đồ đạc phủ bụi, chiếc bếp điện và đôi đũa lẫn lóc một bên... Anh ngạc nhiên bởi mình đã sống nhiều tháng năm trong cái khung cảnh buồn tẻ ấy, cái cuộc đời tự do mà cánh mày râu có gia đình thường ca tụng là tuyệt diệu nhưng anh đã sợ hãi, đã muốn khước từ. Người đàn ông bước vào căn nhà của chính mình với cảm giác lạ lùng như vào quán trọ. Anh nhìn thấy người đàn bà có làn da nâu hồng rực rỡ đang ngồi trên giường, vừa ngáp vừa duỗi đôi chân dài như chân các vũ nữ da đen:

- Anh, anh đã về đấy à? Có quà gì cho em không hả?..
Xưa kia lúc còn chung sống với anh, Vượng luôn luôn hỏi anh câu hỏi ấy. Không có căn nhà nào bừa bộn hơn căn nhà anh chung sống với cô. Tất cả những gì dính líu tới bản thân Vượng đều sạch sẽ: Áo quần là lượt, lúc nào cũng phẳng nếp ly. Chiếc ví da luôn luôn chùi sạch bóng.

Những đôi giày đôi guốc cô đi được thay mốt thường xuyên... Nhưng mọi vật không dính tới con người cô đều luộm thuộm, bừa bộn. Các bức tranh của chồng và những thứ hàng tạp phẩm cô tha lôi về, những bát đĩa chưa rửa và mấy chiếc chén cáu bẩn nước chè, đôi giày rách gót của Thành và đăm tài liệu làm việc của cô...

- Hãy tha thứ cho nàng, vì nàng đẹp...

Thành đã lao vào kiếm tiền như mắc chứng thần kinh hoang tưởng. So với bạn bè đồng nghiệp, mức chi tiêu của vợ chồng anh khủng khiếp qua. Anh từ bỏ những tác phẩm mong ước, những thứ buộc người ta phải bỏ vào đó một số vốn lớn về thời gian, sự tìm kiếm phương thức, vật liệu, và độ chín của các rung cảm. Không, đời sống gọi anh bằng những tiếng gọi gần gũi hơn, chói lói hơn: Chiếc xe mới cho Vượng, những chiếc áo cho mùa đông sắp tới của cô và của anh, loại đồng hồ vỏ vàng Tây vừa xuất hiện trong thành phố rất hợp với cổ tay tròn lẳn của người đàn bà đẹp... Vốn từ một cô bé quê sáng dậy súc miệng qua loa rồi bưng bát cơm ăn với muối vừng, giờ Vượng thích đi ăn hiệu, thích được ngồi chờ đợi người phục vụ bưng tới những món ăn ngon lành, nóng hổi, thích được khoác tay chồng bước vào những quán ăn sang trọng nhất thành phố. Mỗi lần anh từ một cuộc triển lãm hay từ phòng trưng

bày hội chợ nào đó trở về, lem luốc màu vẽ, mắt mũi hốc hác vì gắng sức, Vượng lại mỉm cười:

- Anh đã về, quà em đâu?

Và cô há miệng ngáp một cách khoan khoái, trong căn phòng bừa bộn những đồ dùng chờ thu dọn và lau rửa. Nhiều lần, Thành bực muốn điên lên. Tuy nhiên, mỗi lần anh há miệng định rầy la cô, một sức mạnh tăm tối lại kìm giữ. Mặc cảm về cuộc hôn nhân vội vã không thôi đầy ải người đàn ông, mặc dù anh đã không ngừng chạy trốn nó.

- Hãy tha thứ cho nàng, vì nhan sắc của nàng là của cái của anh.

Hãy tha thứ cho nàng, nàng đẹp quá...

Lần nào đó, sau một đêm gần gũi, cô nói với anh:

- Mọi sự ông Trời sắp đặt đều có lý. Giá như em và anh Quán sống với nhau, chưa chắc đã tốt đẹp như em sống với anh.

- Tại sao chứ?

Thành hỏi lại, cố ghìm giữ sự khó chịu.

- Hoàn cảnh gia đình anh nhẹ nhàng hơn. Và thể lực anh tốt hơn.

Vượng trả lời giản dị, rồi cô nghĩ tới một hình ảnh mỹ miều:

- Động cơ nào cũng cần nhiên liệu để vận hành. Anh là một thứ xăng tốt...

Chắc hẳn hài lòng vì tìm được một hình ảnh xác đáng, cô cất tiếng cười giòn giã.

Một buổi chiều tháng mười, Thành khoác ba lô từ bến ô tô về nhà. Anh gặp Vượng đang nằm cuộn tròn trong chăn ấm với một người đàn ông khác:

- Con người là một thứ động cơ. Bây giờ, em cần một loại xăng tốt hơn anh, phải không?...

Vượng không trả lời. Nhưng hôm ấy, cô thu dọn toàn bộ tư trang vào chiếc va ly lớn, xách tới nhà “thứ xăng hảo hạng”. Thành nằm vật ra giường, đau đớn tê liệt mọi cảm giác. Anh đã sống với cô năm năm trời, đã hủy hoại tài năng, sức khỏe. Giống như kẻ khát bạc, anh đã phung phí tiền của không thương tiếc, và giờ đây lão đảo bước khỏi căn phòng của cuộc chơi đen đỏ, anh biết mình thua.

Ngay sau hôm Vượng bỏ đi, Quán đã tới với ý định an ủi bạn. Nhưng mãi sau này, Quán sẽ còn ân hận vì điều đó. Thành khùng lên vì tuyệt vọng, vì tủi nhục, quẫn quại như kẻ trọng thương không được hưởng viên đạn nhân đạo, đã đuổi Quán một cách lỗ mãng. Quán đành bỏ đi, nhưng anh bảo Thu, vợ mình tới giúp đỡ Thành lúc hoảng loạn. Trong giới hội họa, người ta gọi họ là Lưu Bình – Dương Lễ kể từ ngày ấy. Sự tận tâm của Quán hoàn toàn không thừa. Vượng chưa rời bỏ Thành ngay. Sau khi xách va ly

đi được năm hôm, cô lại xách va ly trở về.

- Em chưa rời bỏ căn phòng này được. Về mặt pháp lý, chúng ta vẫn còn là vợ chồng.

Cô nói, vừa đặt va ly lên chiếc bàn thấy vừa cởi tấm áo khoác mỏng bằng len kẻ sọc ra. Thành đang sốt, anh ngồi dậy, giương đôi mắt đỏ ngầu lên nhìn cô:

- Thế em muốn gì?

Vượng nhìn anh, và thấy anh có vẻ ngạc nhiên, cô liền nói:

- Không phải em đòi làm vợ anh như xưa.

- Chắc em cần một chữ ký vào đơn ly hôn.

- Không chỉ một chữ ký, còn những thứ khác nữa.

- ...

- Anh thiếu thực tiễn quá. Tất cả những cặp vợ chồng ly hôn đều phải ra trước tòa án để phân xử về mọi mặt: Con cái, tài sản, nhà cửa...

- A...

Thành thốt ra tiếng kêu, vỡ lẽ rằng mình ngớ ngẩn quá, rằng mọi khổ đau hay hạnh phúc của con người đều không tồn tại đơn phương mà nó còn kèm theo vô số những điều kiện cụ thể, trần trụi đến xót xa, chi tiết đến tàn nhẫn và họ buộc phải chấp nhận. Anh nằm vật ra giường, đầu óc nóng sục lên như lò than đang độ bốc. Người đàn bà có làn da nâu đồng rực rỡ của anh tiếp tục nói:

- Theo quy định của pháp luật, mọi thứ sẽ chia đôi. Ở đây chẳng có gì đáng giá, nhưng căn phòng này sẽ phải ngăn ra, cả phòng phụ bên trong cũng thế. Tụi em chưa có phòng riêng. Gia đình anh Thảo (chắc đó là xăng hảo hạng) những bảy anh em ruột lại thêm một cô con nuôi, chật chội quá. Nếu anh không muốn vậy, anh hãy đưa cho em một khoản tiền tương đương với giá trị mười tám mét vuông. Hai lạng rưỡi vàng ta.

- Anh làm sao có nổi một mảy bụi vàng cho em bây giờ? Thành nói lấp bắp. Tai anh ù ù như có gió lửa. Quãng đời vừa qua hiện lên như cuốn phim trong trí não. Bỏ xó mọi dự định lớn trong sáng tạo nghệ thuật, chúi đầu vào kiếm tiền và nướng tất cả mớ giấy đã đổi bằng mồ hôi nước mắt ấy lấy những thứ đồ nữ trang óng ánh trên tay, trên cổ Vượng, những tấm áo mĩ miều khoác trên vai cô, những trăn cười của cô và cái hạnh phúc phù du cô ban phát cho anh sau tất cả những thua thiệt ấy. Lúc này, gương mặt cô vẫn tươi tắn, vẫn diễm tĩnh như xưa. Đôi mày đen, cặp mắt như luôn luôn ngậy ngát, mê mẩn, và làn da tràn trề sinh lực... Tại sao cái đẹp lại khắc nghiệt đến như vậy?... Vượng không chú ý tới Thành. Cô cũng không thể đoán biết những ý nghĩ của anh và cô đang để tâm tới công việc của mình:

- Anh Thành này, cô nói, nếu anh không có tiền thì tại em sẽ đưa anh

bằng đúng số tiền hoặc số vàng như vậy, với điều kiện tại em sẽ sử dụng căn nhà này. Anh tìm nhà khác dễ hơn.

Chúng ta thỏa thuận trước để lúc ra tòa mọi sự sẽ chóng vánh...

Ngừng lại vài giây, cô nhấn mạnh: Anh quyết định đi, chỉ được quyền lựa chọn một trong hai phương án đó thôi. Dù đây là nhà thuê của nhà nước và do ông bà anh để lại, cũng sẽ không có cách giải quyết nào khác đâu.

Cô nói rành mạch, chuẩn xác từng ý một. Thành biết Vượng có lý. Cô là con người của thực tiễn, cô là đứa con của đời sống trần trụi và bạo liệt, với sức mạnh trần trụi và bạo liệt mà một kẻ yếu đuối như anh không thể chống đỡ.

Anh nhắm mắt lại, bảo cô:

- Cũng được. Nhưng em thư thư cho anh vài bữa, anh đang ốm. Lúc này, anh không đủ sức xách va ly bước khỏi cửa đâu.

- Được rồi – Cô đáp – Chúng mình cam kết với nhau thế là đủ. Một tuần nữa chắc anh sẽ khỏi ốm chứ? Lúc nào anh sẽ làm bản cam kết, em giao tiền...

Cô bước tới giường, sờ lên trán anh:

- A, anh sốt khá cao đấy. Nhà còn gạo đấy chứ? Em sẽ

nấu cháo cho anh...

Đầu tuần lễ sau, khi Thành ngồi dậy và bắt đầu ăn cơm được, Thành viết giấy nhượng nhà. Chính lúc đó, Thu can thiệp quyết liệt, huy động toàn bộ bè bạn và đồng nghiệp giúp đỡ anh. Nhờ Thu anh thoát khỏi cảnh lang thang không nơi trú náu mà chút nữa số phận oan nghiệt xô tới, tuy vậy, Thành cũng phải vay mượn, nợ nần vài năm để trả Vượng đúng số tiền cô yêu cầu. Có vậy, cô mới để anh yên...

Người đàn ông vùng dậy vừa lúc trời tối. Anh bật đèn nhìn căn phòng trống trải của mình. Chưa bao giờ, dấu vết cuộc sống tạm bợ của anh với Vượng xưa kia rõ đến thế. Một bếp điện nhỏ bệ đất vỡ long lở, chiếc thùng gỗ đựng đồ ăn, đám bát đĩa cộc cạch từ thời sinh viên cho tới hôm nay... Tất cả những gì cô để lại. Có người đàn bà đem tới cho người đàn ông yêu họ ngọn lửa ấm áp của đời sống và có người đàn bà đem tới ngọn cuồng phong của đam mê. Khi ngọn gió ấy đi qua, nó sẽ để lại phía sau cảnh hoang tàn đổ nát, những cát bụi phù du, những bọt bèo rác rến. Sự rủi ro nào trong số kiếp đã đẩy người đàn bà đó tới đời anh?...

Thành nhắc con chó đã sút tai lên xem: bụi bám đầy những chiếc tăm còn sót lại. Anh đặt con chó xuống sàn.

Từ góc bàn, chú rùa ngo ngoáy bò ra, có lẽ nó đã bị bỏ đói vài tháng nay. Chiều mai, anh phải đi kiếm cho con vật tội nghiệp ít vỏ chuối và tép đồng.

- Giờ phải đun nước tắm giặt đã. Cả một cặp áo quần đầy ghét và bụi chờ kia...

Họa sĩ nghĩ. Anh bỏ con rùa xuống, cầm chiếc siêu vào phòng phụ lấy nước. Bất chợt, anh dừng lại trước khoảng không tối om của căn phòng chưa kịp bật điện bên trong.

Hơi gió lạnh mùa thu ập tới, khiến người đàn ông rùng mình. Và rồi, anh thấy cõn lên một ước mong gặp gỡ.

Người đàn bà ấy, với đôi cánh tay trần mịn màng và mái tóc rờn rờn nước, những chậu cổ tóc tiên hoa tím treo trên tường và những đóa cúc bạch lão mi...

Dương thu Hương

Hoa Tầm Xuân Của Mùa Thu

Chương 6

Đám bạn Thành xôn xao khi nghe tin anh định kết hôn với một thiếu phụ goá chồng. Người khuyên anh chớ nên lấy vợ lần nữa vì cuộc sống sẽ tiêu diệt nguồn cảm hứng tự do vốn là nền cho mọi sáng tạo. Người chê anh đại dột, ôm rơm rậm bụng vì tài ba như anh kiếm đâu cũng được vài ba cô gái hai mươi, mười tám “xinh như mộng”, chẳng chút phiền hà. Trước mọi lời phẩm bình, Thành im lặng mỉm cười. Đám bạn gái đồng nghiệp và các nữ sinh trong trường chạy cuống cuống tìm nhau, thông tin dò hỏi về con người đã chinh phục được con người nổi tiếng kiêu sa, khinh ghét phụ nữ, quái tượng của họ. Thành không chút nghi ngờ rằng một ngày không xa nữa, căn phòng của anh sẽ có những cây cỏ tóc tiên hoa tím treo trên tường, có chậu cúc bạch lão mi treo ngoài cửa sổ, bóng dáng ấm áp của một người đàn bà với tiếng cười của đứa

bé chị đem theo. Anh tin vào điều đó chắc chắn tới mức mua sắm những đồ vật cần thiết cho cuộc sống gia đình công khai trước mắt mọi người, và báo cho bạn bè biết rằng sẽ có một đám cưới trước giao thừa thật sang trọng, thật vui vẻ... Bạn bè anh chưa một ai biết về Vân cả. Anh định giành cho họ mọi bất ngờ..

Nhưng sự bất ngờ đầu tiên lại giành cho chính anh. Vào lúc Thành ngỏ lời với Vân, chị đã từ chối:

- Anh Thành, em cảm ơn anh rất nhiều...

Vân nói nhẹ nhàng: Từ ngày quen biết anh, cuộc sống của mẹ con em vui vẻ thêm. Cháu Hoa thích anh. Vả chăng, anh là người tốt... theo cái nghĩa chung mà mọi người vẫn hiểu. Nhưng để sống chung với nhau, người ta không thể chỉ tính tới một yếu tố: tốt hay xấu. Ngay quan niệm về cái tốt và cái xấu ở người này cũng khác người kia. Em là một người bình thường, sự bất hạnh của em cũng bình thường như nhiều phụ nữ khác trong chiến tranh. Chúng em yêu thương nhau, nhưng anh ấy không trở về nữa. Bởi thế, hình ảnh của anh ấy ở trong em luôn luôn đẹp đẽ, toàn vẹn. Và chính nỗi đau xót lại gìn giữ những lưu niệm trong trẻ về hạnh phúc. Nhưng anh là một người đàn ông không bình thường. Tình duyên của anh, là một cuộc kết hợp các cơ. Rồi sự tan vỡ đã để lại trong anh những thu

hận, tủi hờn. Hình ảnh người đàn bà trong tâm hồn anh sa đoạ và méo mó. Ngay từ lần đầu gặp anh trong nhà bảo tàng, em đã đoán biết được điều đó.

- Nhưng tôi đã xin lỗi em. Như vậy có nghĩa là tôi hiểu được mình...

Thành kêu lên, ngắt lời Vân.

Chị chờ anh im lặng rồi nói tiếp.

- Tất nhiên là thế. Và bởi vậy, chúng ta mới có được một mối quan hệ khá thân thiện sau này. Nhưng, tình bạn khác tình yêu. Những điều kiện để một người đàn ông kết bạn với một người đàn bà đơn giản hơn những điều kiện để họ chung sống rất nhiều.

- Tôi không xứng đáng với Vân?

Thành hỏi, lòng tự ái đã nhói lên.

- Em không định nói thế.

Vân đáp nhẹ nhàng.

- Em còn cần những điều kiện gì nữa? Vị trí xã hội hay cơ sở...

- Không...

Người đàn bà ngắt lời với vẻ bất bình: Xưa nay, mẹ con em vẫn sống đàng hoàng bằng những đồng tiền tự kiếm lấy. Và chẳng, tầm danh thiếp không có giá trị gì đối với một tình yêu thực sự. Anh làm nghệ thuật mà không hiểu

điều đó hay sao?...

- Tôi... tôi...

Họa sĩ cố gắng thanh minh: Tôi không có những ý nghĩ xấu. Nhưng tôi hỏi em cần gì ở tôi?...

Vân nhìn thẳng vào mắt anh, khiến tim anh đập dồn lên.

Rồi chị thông thả buông từng tiếng:

- Cái em cần ở anh, anh không có. Anh đã mất niềm tin ở con người và cái gì đã mất đi, khó lấy lại được toàn vẹn.

Lòng thù hận đàn bà ở trong anh như một thứ bệnh mãn tính. Có thể, lúc này nó tạm dứt cơn nhưng lúc khác sẽ trở lại ác liệt hơn.

- Nhưng riêng đối với em, tôi quý trọng.

- Cảm ơn anh, nhưng em không muốn sống với một người không lành mạnh về phương diện tinh thần. Tất cả những người đàn bà bị anh chửi mắng vô cớ như em hôm ở nhà bảo tàng sẽ có chung một ý nghĩ như thế, mặc dù họ không nói thành lời hoặc không tìm một phương cách nào đó để chống lại anh.

- Nhưng đây là quá khứ, Vân ạ.

- Không quá khứ nào hoàn toàn biệt lập với hiện tại và tương lai con người. Em sợ, anh Thành ạ.

- Vân sợ gì?... Tôi nghĩ rằng, tôi nói thật với em mọi chuyện để em hiểu và thông cảm với tôi hơn.

- Chắc hẳn em đã thông cảm với anh nhiều. Nhưng gần bó với anh thật đáng sợ. Không một người đàn bà nào có ý thức về hạnh phúc lại dám làm điều ấy.

- Tại sao?

- Vì họ sẽ phải sống như một kẻ lái thuyền phiêu lưu trên các đại dương, lúc nào cũng nơm nớp lo bão tố. Đây là lẽ thứ nhất. Lẽ thứ hai, muốn lấp cái hố thù hận trong anh họ sẽ phải luôn luôn chịu đựng, phải chấp nhận mọi thua thiệt. Thói quen là sức mạnh ghê gớm nhất trong đời sống con người. Trong mọi thói quen, lòng thù hận lâu bền và ác liệt hơn cả.

Thành ngồi im lặng hồi lâu. Chưa bao giờ anh nghe những lời nói nặng nề như thế về mình. Anh biết điều Vân nói là chuẩn xác và bởi vậy, anh ngoái lại nhìn bản thân với con mắt nào nề. Sau hồi lâu, anh gượng cất tiếng hỏi:

- Chẳng lẽ từ xưa tới nay, Vân không có chút cảm tình nào với tôi?

- Có chứ.

Người đàn bà đáp, và dịu dàng nắm lấy tay anh: Em quý anh như một người bạn. Nhưng đó chưa phải là tình yêu... Thành trở về, đầu óc trống rỗng. “Vân là một thiếu phụ lơ dờ, chắc cô ấy sẽ rất dễ chịu khi gặp được mình...” Anh đã nghĩ như vậy và tin chắc không có lý do nào ngăn trở

cuộc kết hôn dự tính. Nhưng ngay trong dự tính ấy, anh cũng ngạo mạn biết bao... Cái kết cục thật không ngờ... Người đàn ông nện gót trên hè phố, hết phố này qua phố kia. Lúc, lòng tự ái bốc lửa phừng phừng.

- Ngớ ngẩn. Nếu ta muốn có một người đàn bà đẹp hay một cô gái, ta có thể tìm được trong tức khắc. Giản đơn, không chút phiền hà, không cần giải bày, không cần băn khoăn, đau khổ... Xét cho cùng, còn gì hơn nữa đối với một người đàn ông... Lúc khác, một tiếng nói náo nê cất lên:

- Hỏng rồi. Cuộc sống của ta đã hỏng và chẳng thể cứu gỡ. Không bao giờ một người đàn bà tử tế còn có thể yêu thương, gắn bó được với ta: Thói quen khinh bạc và phỉ báng phụ nữ, thói quen sống tạm bợ buông tuồng, thói quen ngạo mạn. Tất cả bắt nguồn từ một tâm hồn yếu đuối và những đam mê mù quáng.

Thành trở về phòng vẽ, vùi đầu vào sáng tác. Những tấm phác thảo biển được anh rút trong tấm kẹp ba dây bằng cái bờ cát nghiêng nghiêng thấm dẫm nắng chiều. Anh cố hồi âm lại tiếng sóng lao xao, tiếng những con chim buông trong vách đá, chùm hoa leo màu nghệ chói như lửa vào lúc hoàng hôn... Bảng pha màu nhớp nhúa những lớp sơn dầu, lớp này chồng lên lớp kia. Kỳ cách mãi Thành vẫn

không tìm ra cái màu anh đã ghi nhận trong trí tưởng. Anh quăng bút xuống, và tiếng thở dài lại vang lên trong óc não:

- Thế là hỏng... Vân có lý. Người ta không thể thương yêu một kẻ bệnh hoạn về tâm hồn...

Rồi, thay vì cảnh biển, anh lại hình dung ra những rạch sáng trong mắt chị, mụn ruồi bên trái tai chị, cái cách nói nửa đằm thắm nửa xa cách lạnh lùng.

- Người đàn bà này như đốm lửa trên núi. Tưởng với đến nơi hóa còn ở tít mãi cuối chân trời...

Anh bỗng lại muốn nhìn thấy chị. Muốn nghe chị nói, muốn được gắn bó với người đàn bà mảnh mai bẻ nhỏ nhưng đầy tự tin kia.

- Cô ta có yêu mình đâu?... Đó là tình bạn, nhưng chưa phải là tình yêu... Vẽ chuyện. Giữa cái thời đàn bà thừa hàng tấn như bây giờ. Thôi đi, chẳng phải một nữ hoàng hay một quận chúa nhan sắc chim sa cá lặn mà hao tâm tổn lực...

Thành bỏ phòng vẽ, đi tới nhà bạn chơi. Ai đó có hỏi về dự tính hôn nhân, anh đáp lập lò:

- Còn phải tính lại đã. Có lẽ sống tự do vẫn hơn...

Vài ông vỗ đùi:

- Biết ngay mà, tớ đã bảo với mọi người cậu vốn bốc

đồng. Nhưng lần này phải tỉnh hơn lần trước chứ? Không lẽ hàng chục năm trời mà lại không khôn ra?...

- Đã có công lấy vợ lại, chọn hẳn con bé mười tám tuổi cho bố, đại gì?...

Thành ậm ừ, và lòng chua chát nghĩ thầm: Họ tưởng mình bỏ cuộc. Biết đâu mình là kẻ bị gạt ra ngoài?...

Người đàn ông thuê mẫu vẽ, tiếp tục vẽ những bức tranh bỏ dở. Những cô gái lại tìm đến anh. Những cô nàng dễ dãi, hoặc láu cá hoặc nhu mì nhưng đều có những nhu cầu cần thỏa mãn. Thành bỗng thấy tự gớm mình:

- Người đàn bà phải xa lìa ta là đúng. Rồi, sau những tuần lễ sống trong tâm trạng đó, anh không còn buông những lời bỉ báng phụ nữ được như xưa, anh cũng không vui vẻ tự tin như hồi anh sắm đồ chuẩn bị cho một đám cưới, anh trở thành người trầm mặc, đôi lúc cáu bẳn và đôi lúc mềm yếu tới mức những người xung quanh phải mỉm lòng.

Tháng mười đã trôi qua mau lẹ. Những cây hoa tím ven hồ Tây rũ cánh mềm sầu. Nước hồ dường như thắm lại trong những buổi mai lạnh và im gió. Phía chân trời, lác đác bầy le le trú rét bay ngang. Vào một buổi mai như thế Thành mang giá vẽ tới rặng liễu ven hồ, chờ nắng. Đột nhiên, anh lạnh và những lớp gai ốc nổi lên sau lưng:

- Nguy thật, mình ốm mất rồi.

Họa sĩ nghĩ, anh định buộc giá vẽ lên xe trở về thì gió đã luồn vào sống lưng lạnh buốt, mặt đất chòng chành như đưa văng dưới chân. Cố gắng lắm, anh mới gọi được một chiếc xích- lô. Ông già đạp xích- lô dìu Thành lên xe, buộc xe đạp cho anh cẩn thận rồi chở anh về nhà. Năm phút sau, Thành bắt đầu sốt. Nhưng lúc cơn sốt chập chờn tới, anh bỗng nhớ Vân, thèm muốn gục đầu vào lòng chị, thèm muốn được nhìn chị bằng ánh mắt lo âu như chị nhìn đứa con gái lên sáu tuổi, cảm thấy cuộc sống dường như không thể nào chịu nổi nếu thiếu vắng người đàn bà ấy và cảm thấy có thể chết đi được nếu cái khoảng trống hoang hoải trong đời anh không được chị lấp đầy.

Ngay tối hôm ấy, một sinh viên ghé qua báo tin Thành ốm cho vợ chồng Quán. Quán đèo Thu đến nhà bạn. Trong lúc vợ đun nước tiêm cho Thành và thu dọn nhà cửa, anh đứng nhìn cảnh trí căn phòng quen thuộc từ thời sinh viên gần như không thay đổi gì trong mười mấy năm qua, nhìn chàng sinh viên Thành giờ tóc đã thưa đang nằm sốt lảo lóc trên giường, và anh bỗng trào lên nỗi ân hận: Mọi việc có thể sẽ khác đi, nếu anh gạt bỏ tính sĩ diện và mọi thành kiến, mọi việc có thể sẽ khác đi nếu anh hành động quyết liệt hơn và bất chấp những mặc cảm thường có trong con người... Nhưng đấy luôn luôn là giả tưởng... và người ta

chỉ tìm được nó khi ngoái lại dĩ vãng...

Quán bảo vợ ở lại chăm sóc Thành. Hôm sau Thành tỉnh sốt, anh xin Thu mảnh giấy, ghi vào đó một địa chỉ và nói với cô:

- Em hãy tìm giúp anh người này...

Dương thu Hương

Hoa Tầm Xuân Của Mùa Thu

Chương 7

Vân không nghĩ ngợi gì khi quyết định đến thăm Thành. Chị cho đấy là một việc phải làm. Người đàn bà tới báo tin anh ốm đã để lại địa chỉ cho chị. Vân cho con ăn xong gửi một cô bạn gái gần nhà rồi đạp xe ra chợ. Chị tìm mua tất cả những thứ gì cần thiết cho một người đàn ông sống độc thân đang ốm: Gạo ngon nấu cháo, bánh đa khô thái sợi, đỗ xanh, đường cát, thịt nạc và sườn, gia vị cùng những lá thuốc giải cảm. Chị đã từng thăm nuôi nhiều người sống trong cảnh ngộ tương tự như Thành. Hai ông cậu vợ chết sớm, con cái đã thành thân ở xa. Một ông giáo viên cùng trường bỏ vợ, tính gàn. Đứa em trai con bà cô chưa có người yêu, một mình trọ học ở ngoại ô thành phố... Tất cả những người đàn ông thường tỏ ra yếu mềm lúc đau ốm. Họ không bao giờ chuẩn bị sẵn các phương tiện phòng thân nên lúc trái gió trở trời họ lúng túng, sợ hãi và phó

mặc bệnh tình cho may rủi. Một củ gừng ư?... tìm đâu ra?... Một hộp dầu có lẽ phải chạy sang nhà hàng xóm... Thành là họa sĩ, chắc chắn anh sẽ còn kém chu đáo hơn tất cả những người đàn ông khác... Vân biết rằng chị thương anh và quý trọng anh. Phía sau những tính cách bất thường, những cử chỉ kiêu bạc phách lối, những lời lẽ sắc sảo kia chị vẫn thấy một người đàn ông buồn rầu, nhát nhúa.

- Tội nghiệp...

Vân thầm nghĩ. Mình sẽ chăm sóc anh ấy cho tới lúc anh ấy hoàn toàn bình phục.

Từ lúc từ chối lời cầu hôn của anh, Vân luôn luôn áy náy. Mặc dù, trong thâm tâm chị biết mình hành động đúng. Anh là một thế giới khác, bên ngoài thế giới quen thuộc của chị. Một thứ thuốc lạ, có thể gây dị ứng trong các cơ thể bình thường. Với bản năng tự vệ rất đàn bà, chị muốn che chắn một bức thành vững chắc cho cuộc đời phía trước. Những người đàn ông khác thương yêu chị giản dị hơn, khiêm tốn hơn, đáng tin cậy hơn anh. Và trong mọi lẽ cần phải cân nhắc đối với hoàn cảnh riêng của mình, chị từ chối anh là đúng. Tuy nhiên, Vân vẫn có cảm giác rõ rệt rằng chị đã tắt đi một ngọn lửa vừa nhen nhúm. Rằng, ngọn lửa đó không phải chỉ chiếu sáng cho chị mà chính

để chiếu sáng cho một kẻ bộ hành lang thang mãi qua những nẻo đường cồng rét và bụi bặm, đang khát khao hơi ấm của mái nhà trú náu. Trong tâm hồn người đàn bà, nảy sinh một thứ tình cảm lờ mờ gần giống như lòng ân hận.

- Két ét ét...

Tiếng phanh ô tô rít lại ngay trước mũi xe Vân. Chị hoảng hồn vì một người đàn ông trạc độ tứ tuần, ló bộ mặt đỏ bừng ra quát:

- Con khỉ, mắt mũi để sau gáy à?...

Vân lắp bắp:

- Xin lỗi, tôi xin lỗi i i...

Người lái xe lăm bằm quay vào, nhưng anh chàng phụ xe ngồi ngay phía sau lại chìa bộ mặt cà lơ ra trêu cợt:

- Em ơi, trông xinh thế mà định tự tử à?... Giận đời làm gì cho khổ thân ra?...

Chiếc xe lăn qua ngã tư, phả ra làn khói hôi khét. Vân phải định thần vài giây nữa mới tiếp tục đi được. Hiểm nguy vừa lướt qua khiến chị hồi hộp. Chị chợt nhận ra rằng, phía sau những suy nghĩ đắn đo, phía sau những băn khoăn áy náy, niềm khao khát được yêu thương, được che chở và dìu đỡ đã nảy sinh trong tâm hồn chị.

- Không thể được, không bao giờ...

Người đàn bà buột miệng thốt ra với chính mình. Ý tưởng chưa rõ rệt về sự gắn bó với người đàn ông ấy khiến chị hốt hoảng. Xưa nay, Vân chưa bao giờ vi phạm những nguyên tắc đã vạch ra trong đời sống. Yêu anh, tức là chấp nhận một cuộc phiêu lưu...

Không thể được...

Chị mơ ước được chung sống với người nào đó có tâm hồn giản đơn và lành mạnh như người chồng đã quá cố. Chị muốn nhìn cuộc đời người bạn đồng hành như nhìn vào một tấm kính, một con đường êm ả chạy giữa bình nguyên, một mặt hồ trong pho tượng còng cổ... một thế giới gần gũi, đáng tin cậy. Thế giới ấy người ta có thể trao gửi tương lai chẳng đắn đo, có thể nhắm mắt mà bước vào như ta bước vào căn phòng quen thuộc... Còn anh: anh là khu rừng xa lạ, là hẻm núi chị chưa từng đặt chân tới?... Khi người đàn bà gõ cửa, chị nghe thấy tức khắc một tiếng nói tỉnh táo:

- Vân phải không?... Vân đẩy cửa giùm.

Chị bước vào phòng sau khi đã vội vã khép hai cánh cửa lại vì gió lạnh. Chị thấy Thành nằm trên giường, mặt đỏ bừng. Anh nhìn chị với đôi mắt long lanh của người đang sốt nặng:

- Vân. Tôi chờ mãi.

Thành nói. Trong giọng nói ấy, không có hờn dỗi chỉ thấm đượm nỗi mong mỏi, những khắc khoải hy vọng và mừng vui. Vân biết Thành không còn chút nào lòng khinh bạc. Anh cũng không còn tự thị theo thói quen thường nhật. Anh là đứa bé đau ốm, yếu đuối chờ một bàn tay chăm chút. Mặt anh đỏ bừng, cả hai mắt cũng hằn những tia máu. Hẳn anh đang sốt rất cao?

- Từ hôm qua tới giờ anh đã cặp nhiệt độ chưa?

Vân hỏi. Chị bước tới, đặt tay lên trán Thành. Chị thấy anh khế rùng mình, toàn thân rung động. Rồi anh nhắm mắt lại và đưa tay lên nắm bàn tay chị. Lòng tay anh bỏng rẫy. Những đường gân bên thái dương phập phồng. Gương mặt người đàn ông căng thẳng tới mức chỉ cần thiếu cố gắng một chút thôi, anh sẽ òa lên khóc, anh sẽ nói với chị rằng anh không thể sống trên cõi đời này nếu thiếu hình bóng chị, rằng chị là bến bờ cho anh tựa đỡ sau mọi lên cơn phiêu dạt của tuổi thanh xuân... Chỉ cần chút xíu thôi, mọi sự sẽ xảy ra như thế. Nhưng Thành cố ghì giữ, và mặt anh hiện lên vẻ đón đau dồn nén khiến Vân mỉm lòng. Chị cúi xuống, lắng nghe nhịp đập dữ dội của tim anh. Ngón tay trở của chị đặt lên thái dương, nơi mạch đập nhảy như con chim sẽ bị nhốt. Chính trong giây phút ấy, chị thấy gương mặt anh trở nên thân thiết. Chính trong

giây phút ấy, chị thấy anh hòa nhập vào chị, mau lẹ và êm dịu. Chị đã bước qua những nguyên tắc của chính mình: yêu cái người đàn ông xa lạ kia với một quá khứ bộn bề và rác rến. Chị kinh ngạc vì thấy mình có thể cảm thông được với lỗi lầm, thói tật của anh dễ dàng đến như vậy, không còn lo âu ngờ vực, không còn đắn đo.

- Vân

Thành cát tiếng. Môi anh khô nóng. Anh nắm chặt tay Vân. Từ tay người đàn bà, một dòng điện lan truyền, rung động khắp cơ thể anh. Tim anh đập như tiếng trống gỗ trong lũng sâu, giữa các vách núi, và nhịp đập của nó khiến từng tế bào co thắt lại. Chưa bao giờ anh rơi vào trạng thái ngây ngất sâu đậm đến vậy. Hạnh phúc tới đường đột, không một dấu hiệu báo trước. Tựa hồ ảo ảnh của cuộc đời. Anh gọi tên người đàn bà lần nữa, và chị cúi xuống mặt anh. Anh thấy hơi thở của chị, làn da của chị kề sát bên má mình. Chị là ai vậy, người đã dạy anh yêu và hy vọng. Một cái tên, một ánh mắt, mái tóc buông trên vai... Không là gì cả và là tất cả đối với một con người. Một hạt bụi trong vũ trụ và cả thế giới với người đàn ông, tái sinh cho họ trong cơn tuyệt vọng, mở cánh cửa khát khao cho họ vào mỗi rạng đông, bát cơm nóng ngày thường và ánh lửa le lói xa vời... Tại sao người ta lại nhận biết hạnh phúc

muộn mằn đến thế?...

- Vân...

- Gương mặt họ kề sát nhau, trong mỗi giao cảm. Lúc ấy, những giọt nước mắt từ từ lăn xuống thái dương người đàn ông, thấm vào đám chân tóc đã điểm bạc. Anh vẫn không mở mắt, toàn thân anh chùng chành tựa con tàu bị sóng lắc vì cơn sốt dữ dội. Nhưng trong cái thân xác đang đau ốm, đang bị giày vò ấy, tâm hồn anh dịu lại. Như con hồ qua cơn giông lắng xuống. Như khu vườn qua một mùa khô cằn cát bụi được tắm gội trong mưa. Lần đầu tiên, Thành cảm nhận được hạnh phúc, lần đầu tiên anh nhìn rõ gương mặt dịu hiền và tin cậy của nó qua mênh mông xáo trộn cuộc đời. Người đàn bà ấy đã dẫn anh trở về vùng đất ấm. Và anh, kẻ bị đày ải trong thù hận đã quay lại với thương yêu. Giống con cá nhỏ bị mắc kẹt giữa vũng nước tù, bốn bề là đá cứng, anh chết dần vì chất muối oán hờn, giờ lượn sóng thần kì đã cuốn anh trở lại với đại dương, giữa nước cả, giữa khoảng xanh ngàn trùng, cánh buồm và hải đảo... Những giọt nước mắt đã nguội lạnh, bò trong chân tóc anh buồn buồn. Thành ghì chặt gương mặt yêu dấu kia vào mặt anh. Và phía sau gương mặt đó, cánh đồng hoa tầm xuân trải tới chân trời, cánh đồng như tách khỏi mặt đất, bay phiêu diêu, cánh đồng anh mơ tưởng từ

lâu. Anh đã đi tìm. Rồi anh đã lãng quên. Bây giờ, nó trở về.

10-1985